

# BỘ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC, GIÁO VIÊN TIỂU HỌC VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

QUYỂN  
2

HƯỚNG DẪN BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN VỀ  
HỌC THÔNG QUA CHƠI



# **BỘ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC, GIÁO VIÊN TIỂU HỌC VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI**

**QUYỂN 2: HƯỚNG DẪN BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI**

# MỤC LỤC

<b>LỜI NÓI ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG 1: ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VỀ BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN</b> ....	4
1. Nguyên tắc bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi có hiệu quả.....	5
2. Các hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên phổ biến hiện nay tại trường tiểu học.....	7
<b>CHƯƠNG 2: MỘT SỐ HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI</b> .....	8
1. Chu trình bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi.....	11
2. Một số hình thức bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi.....	11
2.1. Tập huấn tập trung về Học thông qua Chơi.....	11
2.1.1. Giới thiệu chung.....	11
2.1.2. Hướng dẫn tập huấn cơ bản.....	11
2.2. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học về HTQC.....	32
2.2.1. Giới thiệu chung.....	32
2.3. Hỗ trợ cá nhân.....	48
2.3.1. Giới thiệu chung.....	48
2.3.2. Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ cá nhân theo mô hình GRROW.....	48
2.3.3. Ví dụ minh họa về hỗ trợ cá nhân theo mô hình GRROW.....	53

# MỤC LỤC

2.4. Tự học về Học thông qua Chơi.....	57
2.4.1. Giới thiệu chung.....	57
2.4.2. Hướng dẫn tự học về Học thông qua Chơi hiệu quả.....	57
2.4.3. Vai trò của cán bộ quản lí nhà trường, cán bộ Sở và Phòng GD&ĐT trong việc thúc đẩy tinh thần tự học về Học thông qua Chơi.....	59
2.5. Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi.....	60
2.5.1. Thế nào là Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi?.....	60
2.5.2. Tổ chức hoạt động Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi tại trường.....	62
PHỤ LỤC 1.....	68
PHỤ LỤC 2.....	72
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>77</b>

# LỜI NÓI ĐẦU



Dự án “*Lồng ghép Học thông qua Chơi vào giáo dục tiểu học*” (iPLAY Việt Nam) chính thức khởi động từ tháng 12 năm 2019 với sự hợp tác của VVOB tại Việt Nam và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự án hướng tới nâng cao năng lực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh thông qua việc lồng ghép Học thông qua Chơi vào quá trình tổ chức dạy học, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đạt mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

Kết quả khảo sát đầu dự án do VVOB tại Việt Nam thực hiện vào tháng 6/2020 tại một số trường tiểu học ở 4 tỉnh/thành phố bao gồm Hà Nội, (Hà Nội, Thái Nguyên, Đà Nẵng và Quảng Trị) cho thấy giáo viên đã áp dụng một số hoạt động theo hướng Học thông qua Chơi trên lớp. Tuy nhiên, việc áp dụng chưa được thường xuyên và đôi khi chưa phát huy được tính chủ động của học sinh. Kết quả khảo sát cũng cho thấy hầu hết cán bộ quản lí giáo dục và giáo viên tiểu học đều mong muốn được bồi dưỡng chuyên môn để áp dụng Học thông qua Chơi vào quá trình dạy học nhằm giúp học sinh học tập hứng thú và hiệu quả hơn. Chính vì vậy, VVOB tại Việt Nam phối hợp với nhóm chuyên gia thuộc Bộ GD&ĐT và các trường Đại học Sư phạm đã biên soạn “**Bộ tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên tiểu học về Học thông qua Chơi**”. Bộ tài liệu gồm 2 quyển:

- **Quyển 1: Hướng dẫn tổ chức Học thông qua Chơi cấp Tiểu học.** Nội dung quyển 1 giới thiệu những nội dung tổng quan về Học thông qua Chơi, cung cấp gợi ý về phương pháp, kĩ thuật áp dụng Học thông qua Chơi. Bên cạnh đó, tài liệu giới thiệu một số kế hoạch bài dạy áp dụng Học thông qua Chơi và Bảng kiểm Học thông qua Chơi để cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên tham khảo trong quá trình thực hiện.
- **Quyển 2: Hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên về Học thông qua Chơi.** Nội dung quyển 2 giới thiệu nguyên tắc và hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tiểu học; một số hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tiểu học về Học thông qua Chơi, bao gồm: tập huấn tập trung, sinh hoạt chuyên môn, hỗ trợ cá nhân, tự học và cộng đồng học tập chuyên môn.

Bộ tài liệu được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định và thông qua theo Quyết định số 1277/QĐ-BGDĐT ngày 14/04/2021.

Chúng tôi hi vọng bộ tài liệu sẽ góp phần nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí giáo dục và giáo viên tiểu học về Học thông qua Chơi, góp phần cho việc tổ chức dạy học ở cấp Tiểu học “nhẹ nhàng- tự nhiên- hiệu quả”, thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn nhóm chuyên gia giáo dục tiểu học đến từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường Đại học Sư phạm tham gia biên soạn bộ tài liệu này, cụ thể là:

**Tài liệu “Hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên về Học thông qua Chơi”:**

- TS. Lê Thị Thu Hương - Trưởng khoa Giáo dục Tiểu học, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- TS. Lê Thị Lan Anh - Giảng viên chính, Khoa Giáo dục Tiểu học, Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- TS. Lê Mỹ Dung - Phó Trưởng khoa Tâm lí Giáo dục, trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.
- Ths. Đinh Văn Phương - Chuyên viên chính, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lí Giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Ths Nguyễn Thủy Chung - Phó Trưởng khoa Giáo dục Tiểu học, trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Và bộ tài liệu được hoàn thiện với sự tham gia tích cực của các thành viên dự án iPLAY:

- Nguyễn Thị Lan Hương - Cố vấn giáo dục chiến lược.
- Nguyễn Bảo Châu - Điều phối viên dự án.
- Nguyễn Thị Quỳnh Châu - Cố vấn giáo dục.
- Nguyễn Thị Tính - Cố vấn giáo dục.

Chúng tôi mong nhận được các ý kiến phản hồi từ các thầy cô giáo, cán bộ quản lí giáo dục và những người quan tâm về nội dung của bộ tài liệu.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Cục Nhà giáo và Cán bộ  
quản lí giáo dục**

**Vụ Giáo dục Tiểu học**

**VVOB tại Việt Nam**

## BẢNG VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Diễn giải
Bộ GD&ĐT	Bộ Giáo dục & Đào tạo
HTQC	Học thông qua Chơi
BDCM	Bồi dưỡng chuyên môn
CBQL	Cán bộ quản lí
Chương trình GDPT	Chương trình Giáo dục phổ thông
NCBH	Nghiên cứu bài học
KHBD	Kế hoạch bài dạy
SHCM	Sinh hoạt chuyên môn
CDHTCM	Cộng đồng học tập chuyên môn

# CHƯƠNG 1:

## ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VỀ BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN





Để thực hiện bồi dưỡng chuyên môn (BDCM) cho giáo viên tiểu học về HTQC, các nhà trường có thể tổ chức nhiều hình thức khác nhau như: tập huấn tập trung, sinh hoạt chuyên môn, hỗ trợ cá nhân, cộng đồng học tập chuyên môn... Tùy theo nội dung bồi dưỡng, đối tượng bồi dưỡng cụ thể để nhà trường lựa chọn hình thức phù hợp ở từng thời điểm hay kết hợp linh hoạt, đan xen giữa các hình thức bồi dưỡng chuyên môn khác nhau. Tuy nhiên, dù triển khai hình thức bồi dưỡng nào, các nhà trường cũng nên cân nhắc đảm bảo một số nguyên tắc để BDCM về HTQC đạt hiệu quả tốt nhất.

### 1. Nguyên tắc bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi

Bồi dưỡng chuyên môn là con đường hiệu quả để nâng cao năng lực của cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên. Đồng thời, đây là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên chất lượng dạy và học trong nhà trường. Để triển khai công tác BDCM cho giáo viên về HTQC, cần phải đảm bảo 9 nguyên tắc sau:



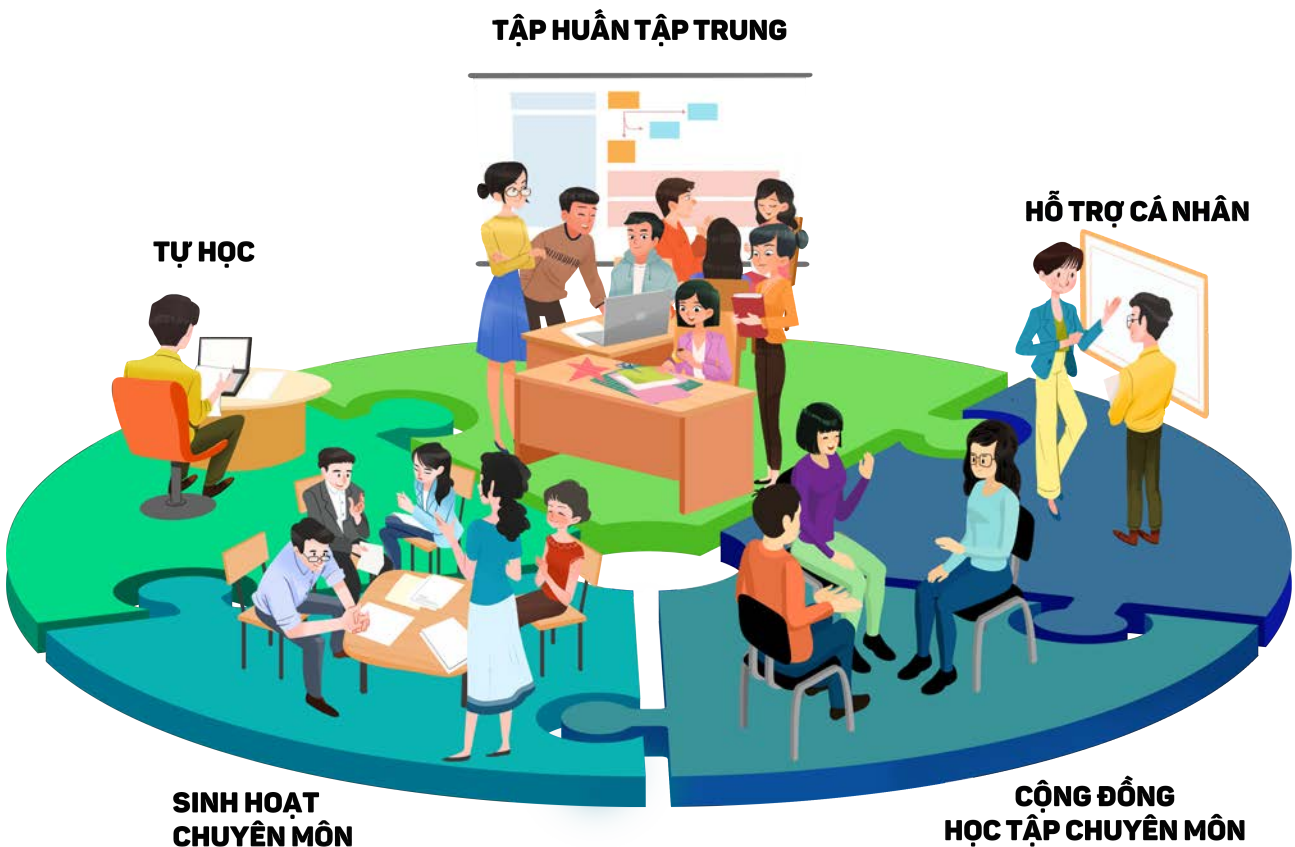
- (1) **Đáp ứng nhu cầu của giáo viên và nhà trường:** BDCM không chỉ cần đáp ứng nhu cầu của cá nhân giáo viên mà còn phải phù hợp với chính sách, chiến lược của ngành giáo dục và nhà trường. HTQC là một cách tiếp cận được xác định góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- (2) **Có mục tiêu rõ ràng:** Hoạt động BDCM cho giáo viên cần phải có trọng tâm và mục tiêu rõ ràng. BDCM về HTQC cần tập trung vào nâng cao năng lực áp dụng HTQC cho giáo viên trong nhà trường tiểu học. CBQL và giáo viên cần biết chính xác mình muốn gì khi triển khai HTQC, tại sao lại mong muốn điều đó. Mục tiêu này phải gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
- (3) **Thực hiện thường xuyên và liên tục:** Hoạt động BDCM về HTQC cần được thực hiện thường xuyên và định kỳ dưới các hình thức khác nhau: tập huấn tập trung, sinh hoạt chuyên môn, hỗ trợ đồng nghiệp, cộng đồng học tập chuyên môn... Đồng thời, giáo viên cần tích cực áp dụng HTQC trong lớp học của mình.
- (4) **Tích cực suy ngẫm và phản hồi:** BDCM về HTQC không chỉ là truyền thụ kiến thức và hướng dẫn kỹ năng áp dụng HTQC cho giáo viên mà còn phải thúc đẩy giáo viên tự suy ngẫm và cởi mở chia sẻ với đồng nghiệp. Trong quá trình thực hiện HTQC, giáo viên suy ngẫm và phản hồi về việc: Chúng ta đang làm gì? Chúng ta tổ chức HTQC như thế nào? Việc áp dụng HTQC mang lại kết quả như thế nào? Cần cải thiện điều gì để học sinh học tập tốt hơn? Qua đó giáo viên hiểu sâu sắc và biết cách thực hiện HTQC phù hợp với điều kiện cụ thể và rút ra bài học kinh nghiệm, áp dụng vào công việc giảng dạy trên lớp hàng ngày.
- (5) **Gắn với trải nghiệm:** Hoạt động BDCM về HTQC muốn hiệu quả cần được gắn với trải nghiệm thực tiễn của giáo viên thông qua việc áp dụng HTQC trong lớp học. CBQL cần tạo cơ hội để giáo viên áp dụng kiến thức và thực hành về HTQC, khuyến khích giáo viên chia sẻ những gì họ đã quan sát thấy, đã gặp phải trong quá trình áp dụng và thực hành về HTQC.
- (6) **Cộng tác và hợp tác trong học tập:** BDCM về HTQC hiệu quả hơn khi giáo viên học cùng nhau và học hỏi lẫn nhau. Giáo viên hợp tác và cộng tác với đồng nghiệp càng nhiều thì sự tự tin và sự hài lòng với công việc của họ sẽ càng tăng lên. CBQL xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, mang tính học hỏi để giáo viên cởi mở, tin cậy lẫn nhau, cùng hỗ trợ nhau triển khai HTQC đạt hiệu quả tốt nhất.
- (7) **Đáp ứng sự đa dạng và phân hóa:** Mỗi giáo viên đều có một cách học riêng. BDCM về HTQC sẽ hiệu quả hơn nếu mối quan tâm, bối cảnh (nông thôn, thành thị...), các nhu cầu và năng lực khác nhau của giáo viên được chú trọng và đáp ứng. CBQL cần biết cách chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của từng giáo viên để có kế hoạch BDCM phù hợp.
- (8) **Coi trọng sự tự chủ:** BDCM về HTQC chỉ có hiệu quả một khi giáo viên hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động áp dụng HTQC đối với sự phát triển toàn diện của học sinh. Khi giáo viên hiểu được điều đó, chủ động tìm tòi, học hỏi nghiên cứu về HTQC và mong muốn thực hành HTQC hiệu quả trên lớp thì họ sẽ làm chủ việc học tập của mình. CBQL cần khuyến khích tạo động lực để giáo viên chủ động và tích cực tự học, tham gia vào các hoạt động BDCM về HTQC.

**(9) Thực hiện tích hợp/lồng ghép:** Để đảm bảo tính bền vững của việc áp dụng HTQC tại trường tiểu học, CBQL cần lồng ghép các nội dung bồi dưỡng chuyên môn về HTQC vào các hoạt động BDCM phù hợp đang triển khai tại nhà trường như sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề, dự giờ-góp ý...

## **2. Các hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên phổ biến tại trường tiểu học**

Thực tiễn cho thấy, không một chương trình đào tạo nào của trường sư phạm có thể trang bị đầy đủ cho giáo viên mọi kiến thức, kĩ năng cần thiết và hỗ trợ bền vững cho giáo viên trong mọi hoàn cảnh giáo dục để giáo viên có thể hoàn toàn thích ứng được với sự phát triển của kinh tế, xã hội. Do đó, các hoạt động BDCM tạo cho giáo viên có nhiều cơ hội phát triển năng lực nghề nghiệp của mình và áp dụng những hiểu biết của mình vào thực tiễn giảng dạy.

Có nhiều hình thức bồi dưỡng chuyên môn giáo viên, tài liệu này sẽ tập trung vào 5 hình thức phổ biến hiện nay như sau:



*Một số hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về Học thông qua Chơi*

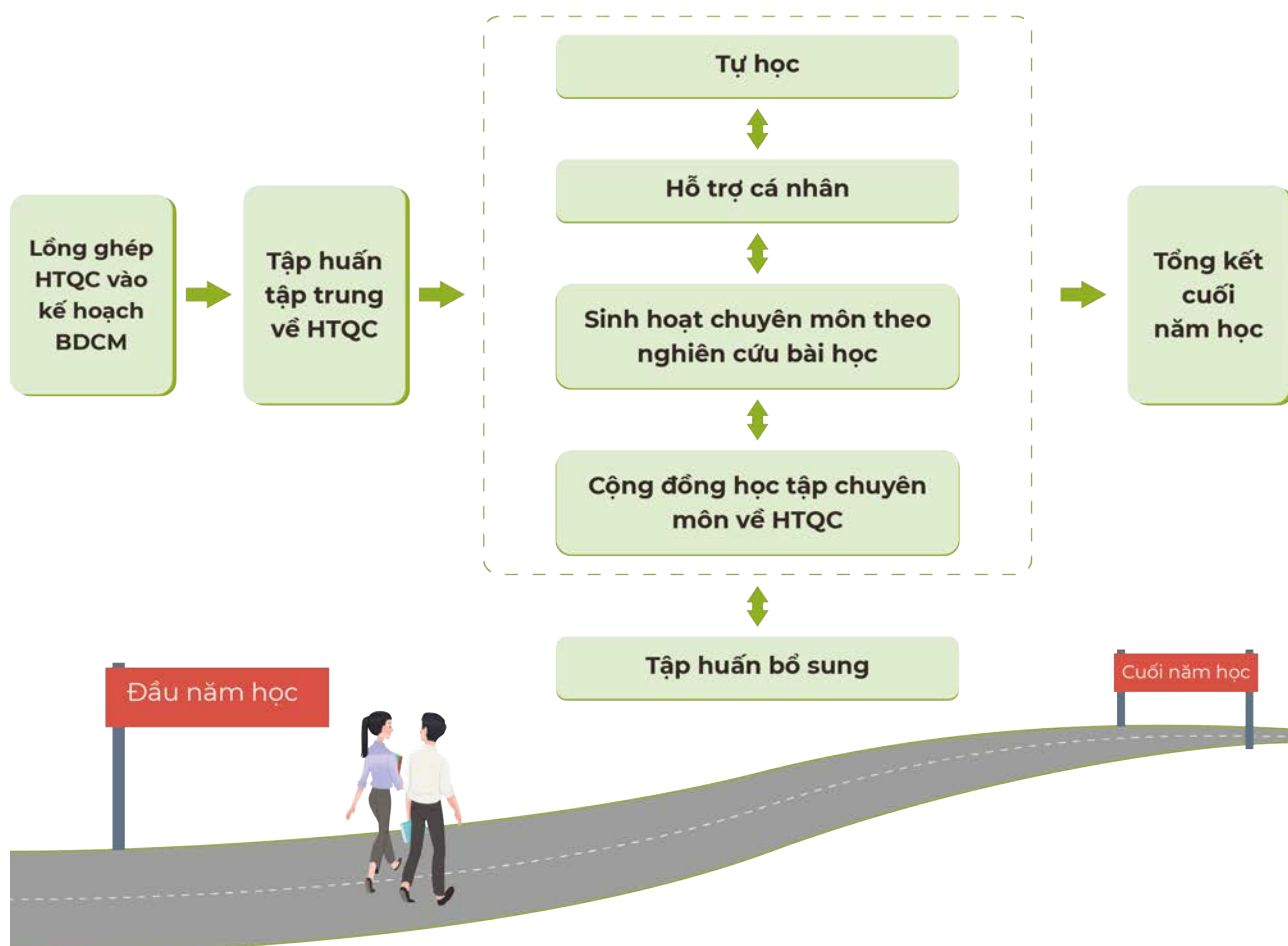
## **CHƯƠNG 2:**

**MỘT SỐ HÌNH THỨC  
BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN  
CHO GIÁO VIÊN VỀ  
HỌC THÔNG QUA CHƠI**

## CHƯƠNG 2: MỘT SỐ HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

### 1. Chu trình bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi

Để giúp CBQL và giáo viên cốt cán hệ thống hóa và xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về HTQC, các nhà trường có thể triển khai theo Chu trình bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về HTQC như sau:



*Chu trình bồi dưỡng chuyên môn giáo viên về HTQC trong một năm học*

Sơ đồ trên cho thấy chu trình BDCM cho giáo viên về HTQC cần diễn ra trong suốt năm học. Tập huấn về HTQC dành cho giáo viên là bước khởi đầu của quá trình tìm hiểu và áp dụng HTQC trong dạy học. Giáo viên cần tiếp tục tìm hiểu, áp dụng, chia sẻ về HTQC để tạo ra sự thay đổi tích cực trong nhận thức và hành động. Chu trình này được xây dựng với mục đích khai thác tối đa các hình thức BDCM phổ biến hiện nay để hỗ trợ CBQL trong việc lập kế hoạch và triển khai các hoạt động BDCM về HTQC cho GV tại trường tiểu học. Chu trình bao gồm các hoạt động cụ thể như sau:

- Lồng ghép BDCM cho giáo viên về HTQC vào kế hoạch giáo dục năm học hoặc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường** với các nội dung, hoạt động cụ thể và phù hợp.

- 2. Tập huấn tập trung về HTQC cho giáo viên trong nhà trường:** Khóa tập huấn nên được tổ chức vào đầu năm học với mục tiêu cung cấp những kiến thức và kĩ năng triển khai HTQC trong trường tiểu học. Báo cáo viên của khóa tập huấn là CBQL nhà trường và giáo viên cốt cán – những người đã được tập huấn về HTQC do Bộ GD&ĐT cùng VVOB tổ chức.
- 3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn:** Đẩy mạnh áp dụng HTQC của giáo viên thông qua việc đưa HTQC vào các buổi sinh hoạt chuyên môn thường kì của nhà trường, tạo cơ hội cho giáo viên nghiên cứu, thực hành 4 nguyên tắc và 5 đặc điểm của HTQC, cùng nhau suy ngẫm và chia sẻ với đồng nghiệp. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- 4. Hỗ trợ cá nhân:** Trong quá trình áp dụng HTQC trên lớp, một số giáo viên có thể gặp khó khăn. Khi đó, họ cần được hỗ trợ cá nhân để tháo gỡ những vướng mắc trong cách hiểu, cách vận dụng HTQC. Hoạt động hỗ trợ cá nhân cho giáo viên được thực hiện chủ yếu bởi CBQL và giáo viên cốt cán trong suốt năm học, nhằm củng cố và bổ sung các kiến thức, kĩ năng HTQC mà giáo viên đã tìm hiểu qua hoạt động tập huấn và các buổi sinh hoạt chuyên môn, qua lớp tập huấn để nâng cao hiệu quả áp dụng HTQC của giáo viên.
- 5. Tự học:** Song song với các buổi SHCM, việc giáo viên chủ động tìm kiếm tài liệu, ý tưởng về HTQC sẽ giúp họ có thêm hiểu biết, kinh nghiệm thực hành HTQC. CBQL nên khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên xây dựng kế hoạch tự học và đưa ra những hỗ trợ cần thiết để đảm bảo quá trình tự học của giáo viên hiệu quả.
- 6. Phát triển cộng đồng học tập chuyên môn về HTQC:** Việc áp dụng HTQC sẽ trở nên hiệu quả và có ý nghĩa nếu các giáo viên có nhiều cơ hội trao đổi, học hỏi, chia sẻ với nhau. Vì vậy, việc thành lập và vận hành cộng đồng chuyên môn về HTQC sẽ tạo môi trường và điều kiện cho giáo viên trong trường/liên trường học cùng nhau và học hỏi lẫn nhau về HTQC qua những thực hành, trải nghiệm của giáo viên trên lớp.
- 7. Tập huấn bổ sung:** Trong quá trình triển khai các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn về HTQC, một số giáo viên chưa có cơ hội tham gia tập huấn hoặc còn vướng mắc khi áp dụng HTQC. Khi đó các nhà trường cần tổ chức hoạt động tập huấn bổ sung nhằm hỗ trợ GV tháo gỡ khó khăn.
- 8. Họp tổng kết cuối năm:** Mục đích của hoạt động là nhìn nhận lại và định hướng việc thực hiện HTQC của nhà trường trong năm học tiếp theo. Đây là cơ hội để giáo viên và CBQL chia sẻ và rút ra bài học kinh nghiệm cho năm học tới. Tùy theo thực tế từng trường, cuộc họp này có thể tổ chức độc lập hoặc lồng ghép vào hoạt động tổng kết năm học của nhà trường.

Việc thực hiện đồng thời các hình thức bồi dưỡng chuyên môn về HTQC nói trên sẽ tạo nhiều cơ hội học tập cho giáo viên. Giáo viên thường xuyên được hỗ trợ, được tiếp cận kiến thức và kĩ năng về HTQC, từng bước cải thiện năng lực chuyên môn của mình, từ đó tạo cơ hội cho học sinh phát triển phẩm chất, năng lực, góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## 2. Một số hình thức bồi dưỡng chuyên môn về Học thông qua Chơi

### 2.1. Tập huấn tập trung về Học thông qua Chơi

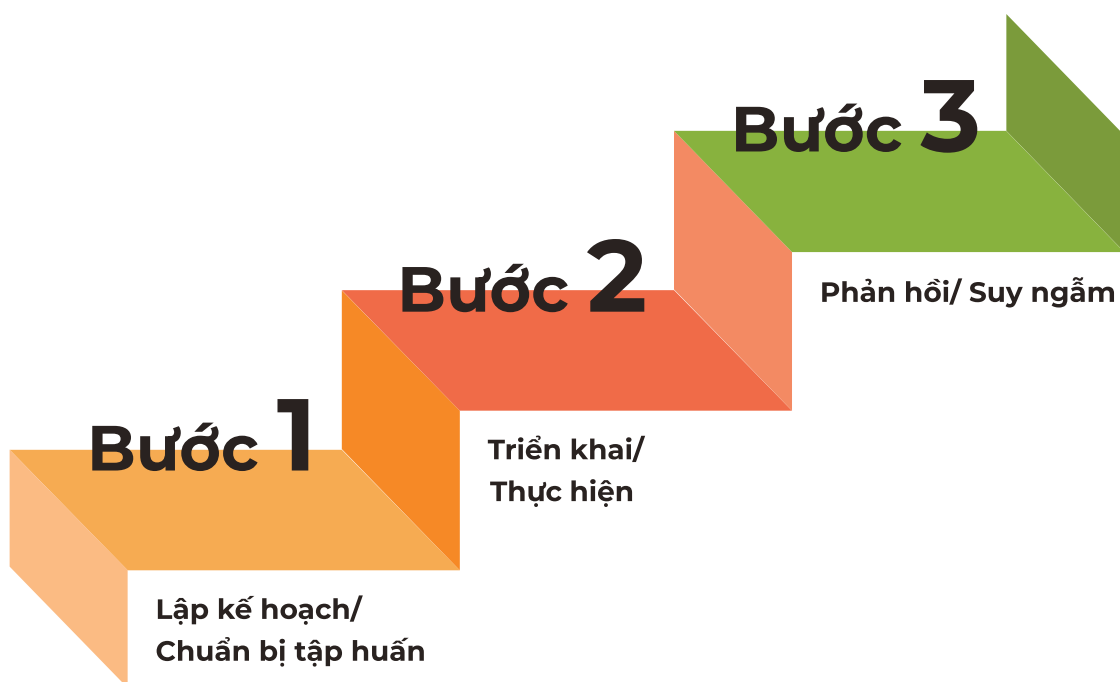
#### 2.1.1. Giới thiệu chung

Tập huấn tập trung là hoạt động bồi dưỡng chuyên môn đầu tiên trong chu trình BDCM cho giáo viên về HTQC. Khóa tập huấn này sẽ do CBQL và giáo viên cốt cán thực hiện tại nhà trường. Ngoài ra, hoạt động này có thể được tổ chức với quy mô và phạm vi rộng hơn, ở cấp liên trường hoặc tập huấn cấp huyện. Thông qua tập huấn, giáo viên sẽ được cung cấp kiến thức cơ bản và hướng dẫn một số kĩ thuật thực hiện HTQC để có thể áp dụng trên lớp. Tất cả giáo viên cần tham dự đầy đủ khoá tập huấn nhằm đảm bảo triển khai thành công HTQC.

Sau tập huấn tập trung, nhà trường có thể tổ chức tập huấn bổ sung hoặc nâng cao tùy thuộc vào tình hình thực tiễn và nhu cầu cụ thể của các giáo viên trong quá trình áp dụng HTQC trên lớp.



#### 2.1.2. Hướng dẫn tập huấn cơ bản





# Bước 1

Lập kế hoạch/  
Chuẩn bị tập huấn

## Bước 1. Lập kế hoạch/Chuẩn bị tập huấn

Để triển khai tập huấn tập trung về HTQC, cán bộ quản lí, tổ trưởng chuyên môn hoặc giáo viên cốt cán, cán bộ Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo (gọi chung là báo cáo viên) trước hết phải nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của việc triển khai HTQC ở trường tiểu học và mong muốn lan toả điều đó tới tất cả giáo viên trong nhà trường. Bản kế hoạch cần xác định những nội dung sau:

- **Đối tượng tham gia tập huấn:** Giáo viên tiểu học.
- **Thời gian dự kiến tổ chức tập huấn:** Nên tổ chức trong hè hoặc đầu năm học để giáo viên có thời gian áp dụng và thực hiện các hoạt động bồi dưỡng thêm trong năm học.
- **Mục tiêu của khoá tập huấn:** Cung cấp kiến thức cơ bản và kĩ thuật cần thiết để áp dụng HTQC trên lớp. Mục tiêu này cần được xác định trên cơ sở tìm hiểu nhu cầu tập huấn của giáo viên về HTQC.
- **Nội dung tập huấn:** Nội dung tập trung vào khái niệm và đặc điểm HTQC; các loại hình của HTQC, lợi ích và mối quan hệ giữa HTQC với Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; các nguyên tắc vận dụng và thiết kế, tổ chức hoạt động áp dụng HTQC ở tiểu học, đánh giá hoạt động áp dụng HTQC.
- **Phương pháp tập huấn:** Báo cáo viên cần đảm bảo 9 nguyên tắc BDCM về HTQC, vận dụng linh hoạt các phương pháp và kĩ thuật HTQC trong quá trình tập huấn để giáo viên có cơ hội trải nghiệm, kết nối những gì mình được tìm hiểu với những hoạt động áp dụng HTQC diễn ra trên lớp học.
- **Chương trình tập huấn (gợi ý):**

## CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

HĐ số	Thời gian	Nội dung/Thông tin cơ bản	Phương pháp/ Kĩ thuật/Công cụ
<b>Ngày 1</b>			
<b>1</b>	<b>Phần I: Khai mạc khóa tập huấn.</b>		
1.1	45'	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Khai mạc</li> <li>■ Đánh giá trước tập huấn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Phiếu khảo sát</li> </ul>
1.2	45'	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Xác định mong đợi của học viên về khoá tập huấn</li> <li>■ Giới thiệu mục tiêu của khoá tập huấn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ KWLH</li> <li>■ Suy nghĩ - Cập đôi - Chia sẻ</li> <li>■ Tham quan phòng trưng bày/ Padlet</li> </ul>



<b>2</b>	<b>Phần II: Tổng quan về HTQC</b>		
2.1	25'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Thế nào là HTQC?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Kỹ thuật Chuyển và nói</li> <li>■ Kỹ thuật Động não</li> <li>■ Giảng giải và minh họa</li> </ul>
2.2	45'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các đặc điểm của HTQC</li> <li>■ Hứng thú</li> <li>■ Tham gia tích cực</li> <li>■ Có ý nghĩa</li> <li>■ Có nhiều cơ hội thử nghiệm</li> <li>■ Tương tác xã hội</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Kỹ thuật Trộn lẫn - Kết nối</li> <li>■ Giảng giải và minh họa</li> </ul>
		<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Bài tập tìm hiểu các đặc điểm của HTQC</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Nhìn thấy - Suy nghĩ - Bản thảo</li> <li>■ Video minh họa</li> </ul>
2.3	30'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các loại hình Học thông qua Chơi</li> <li>■ Học thông qua Chơi tự do</li> <li>■ Học thông qua Chơi có định hướng</li> <li>■ Học thông qua Trò chơi</li> <li>■ Học thông qua hướng dẫn chi tiết, cụ thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Giảng giải và minh họa</li> <li>■ Thảo luận nhóm</li> </ul>
2.4	30'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Mối liên hệ giữa HTQC và Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học</li> <li>■ Thực hiện yêu cầu cần đạt của chương trình</li> <li>■ Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học</li> <li>■ Đổi mới đánh giá học sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Sơ đồ tư duy</li> <li>■ Thảo luận nhóm</li> </ul>
2.5	60'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các nguyên tắc thực hiện hiệu quả HTQC</li> <li>■ Kết nối HTQC với mục tiêu học tập</li> <li>■ Khuyến khích sự tự chủ của học sinh</li> <li>■ Quản lý lớp học hiệu quả</li> <li>■ Sắp xếp không gian học tập tích cực, cởi mở</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Thảo luận nhóm chuyên gia</li> </ul>
<b>3</b>	<b>Phần III: Thực hiện HTQC ở trường tiểu học</b>		
3.1	60'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Một số phương pháp/kỹ thuật tổ chức HTQC</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Trò chơi: Thi tiếp sức</li> <li>■ Giảng giải và minh họa</li> </ul>

3.2	70'	➤ Phân tích kế hoạch bài dạy	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Bảng kiểm HTQC</li> <li>■ Kế hoạch bài dạy</li> <li>■ Thảo luận nhóm</li> </ul>
	10'	➤ Tổng kết ngày 1	
<b>Ngày 2</b>			
	10'	➤ Khởi động	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Trò chơi Kahoot</li> </ul>
3.2	75'	➤ Phân tích KHBD	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Bảng kiểm HTQC</li> <li>■ Thảo luận nhóm</li> </ul>
3.3	180'	➤ Thiết kế KHBD HTQC	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Thực hành</li> <li>■ Thảo luận nhóm</li> <li>■ Phản hồi</li> </ul>
<b>4</b>	<b>Phần IV: Giáo viên tự bồi dưỡng chuyên môn về HTQC</b>		
4.1	60'	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các hình thức tự BDCM về HTQC</li> <li>■ Phát triển chuyên môn của giáo viên về HTQC</li> <li>■ Tự học và Học từ đồng nghiệp</li> <li>■ Học hỏi từ cán bộ quản lí và giáo dục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Phản hồi và suy ngẫm</li> <li>■ Chia sẻ cá nhân</li> </ul>
4.2	30'	➤ Khó khăn, thách thức khi áp dụng HTQC	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Trao đổi, chia sẻ</li> </ul>
<b>5</b>	50'	<b>Phần V: Đánh giá - Phát triển, xác định hiệu quả của HTQC</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Học sinh tự đánh giá</li> <li>■ Đánh giá đồng đẳng giữa các học sinh</li> <li>■ Phụ huynh đánh giá học sinh</li> <li>■ Giáo viên đánh giá học sinh</li> <li>■ Giáo viên tự đánh giá để rút kinh nghiệm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Trao đổi</li> <li>■ Khảo sát</li> </ul>
<b>6</b>	20'	➤ Đánh giá sau tập huấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Khảo sát</li> </ul>
	20'	➤ Phản hồi/suy ngẫm	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Hỏi-đáp</li> </ul>
	20'	➤ Tổng kết khóa tập huấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Chia sẻ (KWLH)</li> <li>■ Trình bày</li> </ul>



**Lưu ý:** Trong trường hợp không tổ chức được 2 ngày tập huấn liên tục, nhà trường có thể tách thành nhiều buổi tập huấn, đảm bảo mọi giáo viên tham gia đầy đủ nội dung và đạt được mục tiêu của khóa tập huấn. Các trường cũng có thể chủ động và linh hoạt điều chỉnh thời lượng của mỗi hoạt động của khoá tập huấn cho phù hợp.

## Bước 2

### Bước 2. Triển khai/Thực hiện

Dưới đây là Bản gợi ý kế hoạch triển khai khóa tập huấn tập trung cho giáo viên về HTQC tại nhà trường.

Triển khai/ Thực hiện

## GỢI Ý CHO BÁO CÁO VIÊN THỰC HIỆN KHÓA TẬP HUẤN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI Ở TIỂU HỌC

- **Thời gian:** 2 ngày
- **Địa điểm:** tại trường tiểu học
- **Báo cáo viên:** cán bộ quản lí, giáo viên cốt cán
- **Học viên:** giáo viên tiểu học
- **Phương tiện, học liệu:** máy tính, máy chiếu, giấy A0, bút dạ, tài liệu tập huấn về HTQC dành cho giáo viên,...

### Nội dung và các hoạt động

#### Ngày 1:

#### Hoạt động 1: Khai mạc khóa tập huấn (Thời gian: 90 phút)

- **Khai mạc:**
  - Cán bộ quản lí phát biểu khai mạc lớp tập huấn, nhấn mạnh tầm quan trọng của HTQC đối với việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- **Đánh giá trước tập huấn:**
  - Báo cáo viên nêu rõ mục đích của việc đánh giá trước tập huấn nhằm xác định hiểu biết, kinh nghiệm của giáo viên về HTQC, làm cơ sở cho việc lựa chọn, thiết kế và tổ chức các hoạt động của khoá tập huấn.
  - Giáo viên trả lời phiếu khảo sát (Phụ lục 1).

#### PHIẾU KHẢO SÁT TRƯỚC TẬP HUẤN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

1. Thầy/Cô hiểu như thế nào về HTQC?
2. Lợi ích của HTQC đối với học sinh là gì?
3. HTQC có những đặc điểm gì?
4. Để thực hiện HTQC hiệu quả, cần đảm bảo các nguyên tắc gì?

➤ **Tìm hiểu mong đợi của học viên đối với khóa tập huấn**

- Giáo viên suy nghĩ độc lập và viết ra 2 tờ giấy nhớ: (1) Những điều đã biết về HTQC; (2) Những điều mong muốn tìm hiểu về HTQC để dán vào cột K và cột W. Cột L và cột H sẽ điền cuối khoá tập huấn.
- Chia sẻ trước toàn lớp theo kĩ thuật phòng tranh (hoặc chia sẻ trên Padlet) hoặc mời 1 -2 học viên chia sẻ.

➤ **Giới thiệu mục tiêu khóa tập huấn**

- Báo cáo viên liên hệ với những mong đợi của giáo viên để cùng thống nhất mục tiêu của khóa tập huấn:

**Mục tiêu khóa tập huấn tập trung về Học thông qua Chơi**

Sau khóa tập huấn, giáo viên tiểu học có thể:

1. Nhận thức được tầm quan trọng của việc triển khai HTQC trong trường tiểu học và có những hiểu biết cơ bản về HTQC;
2. Vận dụng các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC để thiết kế và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học ở nhà trường tiểu học;
3. Nhận rõ tầm quan trọng của việc phát triển năng lực chuyên môn bản thân và hình thành thói quen tổ chức HTQC trong lớp học của mình.

**Hoạt động 2: Tổng quan về Học thông qua Chơi**

- Thế nào là HTQC?
- Các đặc điểm của HTQC
- Các loại hình Học thông qua Chơi
- Lợi ích của HTQC
- HTQC và Chương trình GDPT 2018
- Nguyên tắc thực hiện hiệu quả HTQC

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu thế nào là Học thông qua Chơi**

- **Thời gian:** 25 phút
- **Phương pháp/kĩ thuật:** chuyển và nói, động não tích cực, thảo luận nhóm.
- **Chuẩn bị:** giấy A4
- **Các bước tiến hành:**

**Bước 1. Chuyển và Nói (5 phút)**

- Học viên suy nghĩ độc lập về câu trích dẫn: “Học và Chơi như hai cánh bướm, cánh này không thể tồn tại nếu thiếu cánh kia.”

- Mỗi giáo viên quay sang người bên cạnh và chia sẻ ý kiến của mình về câu trích dẫn: Đồng ý hay không đồng ý? Tại sao? Đảm bảo mỗi người tham dự được chia sẻ trong khoảng 1 phút.

*“Học và Chơi như hai cánh bướm  
- Cánh này không thể tồn tại nếu thiếu cánh kia.”*

*Carla Rinaldi, President of Reggio Children*



- Sau khi Chuyển và nói, một số giáo viên chia sẻ ý kiến.
- Báo cáo viên chiếu đoạn video giải thích về câu trích dẫn. Lớp thảo luận chung.

### **Bước 2. Động não tích cực (15 phút)**

- Giáo viên thảo luận nhóm đôi và viết ra giấy A4 (ngắn gọn) quan niệm về HTQC.
- Mời một số cặp đôi chia sẻ ý kiến.

### **Bước 3. Kết luận (5 phút)**

- Báo cáo viên giới thiệu “Thế nào là HTQC?”, tập trung phân tích, làm rõ các từ khoá.

## Thế nào là Học thông qua Chơi?

HTQC là một hướng tiếp cận giáo dục trong đó học sinh được tương tác, trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập vui vẻ, hứng thú, các hoạt động chơi được kết nối với mục tiêu học tập, nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của các em.

- “Học không chỉ đơn thuần là việc ghi nhớ các nội dung kiến thức. Khi học sinh có nhiều cơ hội chia sẻ ý kiến, thực hành và được lựa chọn nội dung, cách thức học thì các em sẽ học sâu hơn và có được các kỹ năng phục vụ cho cuộc sống.
- Chơi không giới hạn ở các trò chơi có quy tắc, luật lệ. Chơi bao gồm rất nhiều loại hoạt động và trải nghiệm phong phú, đa dạng mà HS được tự do khám phá, tìm tòi. Các hoạt động đó thường có định hướng của GV nhưng cũng có khi do HS khởi xướng. GV cần tin tưởng vào khả năng của HS và tạo cơ hội để các em phát huy khả năng tư duy, chủ động trong hoạt động thay vì luôn được hướng dẫn chi tiết, dẫn dắt cụ thể và giải thích cặn kẽ.



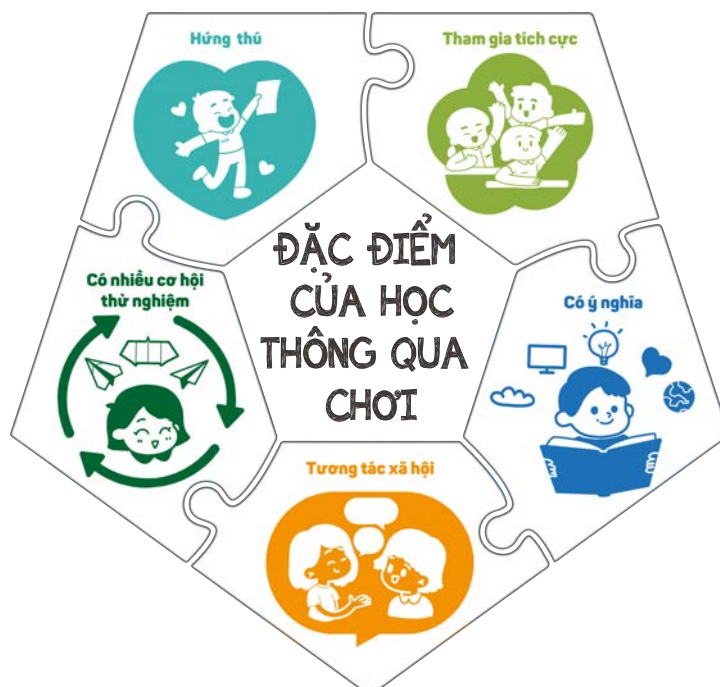
**Lưu ý:** Hiện nay, khi nhắc đến “Học thông qua Chơi” nhiều người sẽ nghĩ khái niệm này chỉ giới hạn ở học thông qua các trò chơi. Tuy nhiên, “Học thông qua Chơi” bao gồm học thông qua các trò chơi và các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, tìm hiểu, khám phá và giải quyết vấn đề.

## Hoạt động 2.2: Tìm hiểu các đặc điểm của Học thông qua Chơi

- **Thời gian:** 45 phút
- **Phương pháp/kỹ thuật:** trộn lẫn - kết nối, giảng giải - minh họa, nhìn thấy - suy ngẫm - bản thảo.
- **Chuẩn bị:** tài liệu tập huấn, thẻ ghi tên và các đặc điểm của HTQC, video minh họa.
- **Các bước tiến hành:**

### Bước 1. Trộn lẫn và kết nối (10 phút)

- Giáo viên đứng thành hai hàng và chọn ngẫu nhiên một tấm thẻ (ghi tên của đặc điểm hoặc ghi nội dung mô tả của mỗi đặc điểm HTQC).
- Mỗi giáo viên đọc thầm nội dung tấm thẻ của mình.
- Trong vòng 5 phút, mỗi giáo viên tự tìm người để ghép đôi thẻ cho phù hợp.
- Mời một số cặp đôi chia sẻ trước lớp và thống nhất cùng báo cáo viên đáp án đúng về 5 đặc điểm của HTQC.



### Bước 2. Nhìn thấy - Suy nghĩ - Bản thảo (30 phút)

- Báo cáo viên giới thiệu và hướng dẫn học viên sử dụng Bảng kiểm HTQC để phân tích các đặc điểm của HTQC thể hiện trong bài (tập trung vào bước 1 và bước 2 của bảng kiểm).
- Giáo viên làm việc theo nhóm xem video và phản hồi, tập trung vào các câu hỏi:
  - + Hoạt động vừa xem có áp dụng HTQC không?
  - + Nếu có, tại sao?
  - + Đặc điểm nào của HTQC được thể hiện trong video và thể hiện ở hoạt động nào?
- Mời đại diện 2 -3 nhóm chia sẻ. Lớp trao đổi, thảo luận và thống nhất.

### Bước 3. Kết luận (5 phút)

- Báo cáo viên nhấn mạnh: Không phải bài dạy nào cũng bắt buộc hội tụ đủ 5 đặc điểm mới là bài dạy HTQC. Mức độ của 5 đặc điểm ở mỗi bài dạy/hoạt động có thể khác nhau.

## 5 ĐẶC ĐIỂM CỦA HỌC THÔNG QUA CHƠI



### HỨNG THÚ

- Học sinh hứng thú được tham gia chơi, được trải nghiệm những khoảnh khắc hồi hộp, ngạc nhiên, phấn khích hay vui sướng khi các em vượt qua được thử thách.
- Khi học sinh được học tập vui vẻ, các em sẽ hứng thú hơn với việc học, từ đó chủ động và tự nguyện tham gia cùng bạn và giáo viên.

### CÓ Ý NGHĨA

- Học sinh có cơ hội liên hệ những điều mình đã biết, đã trải qua với những gì đang học.
- Học sinh có cơ hội mở rộng hiểu biết của mình thông qua các hoạt động trải nghiệm, thực hành gắn với thực tiễn cuộc sống.



### THAM GIA TÍCH CỰC

- Học sinh tham gia vào quá trình hoạt động say sưa, tập trung cao độ vào hoạt động.
- Trạng thái tâm lí của các em được thay đổi, tính chủ động tích cực dần hình thành trong hoạt động học tập.
- Nhiệm vụ học tập vừa sức với học sinh sẽ thúc đẩy các em tham gia tích cực vào hoạt động.

### CÓ NHIỀU CƠ HỘI THỬ NGHIỆM (CÓ CƠ HỘI ĐƯỢC LẶP ĐI LẶP LẠI)

- Học sinh có thể thử nghiệm nhiều khả năng khác nhau để trả lời câu hỏi mà em đang tìm hiểu và đưa ra các giả thuyết, tiếp tục đặt câu hỏi tiếp theo.
- Cách học này giúp các em tìm ra nhiều phương án giải quyết cho một vấn đề, từ đó hình thành và phát triển tư duy phản biện, lập luận khoa học, tính linh hoạt, sáng tạo và kiên nhẫn.



### TƯƠNG TÁC XÃ HỘI

- Học sinh được nói, trình bày chia sẻ với GV; chia sẻ, lắng nghe bạn nói, hợp tác cùng bạn.
- Tạo cơ hội gắn kết người học, giúp các em thể hiện sự cảm thông, điều chỉnh cảm xúc cá nhân góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

## Hoạt động 2.3: Tìm hiểu các loại hình Học thông qua Chơi

- **Thời gian:** 30 phút
- **Phương pháp/kỹ thuật:** trình bày, thực hành, phòng tranh.
- **Chuẩn bị:** giấy A0, bút dạ, các thẻ (tấm bìa) có hình dạng quả táo ghi tên các loại hình học tập (Chơi tự do, Chơi có định hướng, Trò chơi, Học do giáo viên hướng dẫn chi tiết, cụ thể).
- **Các bước tiến hành:**

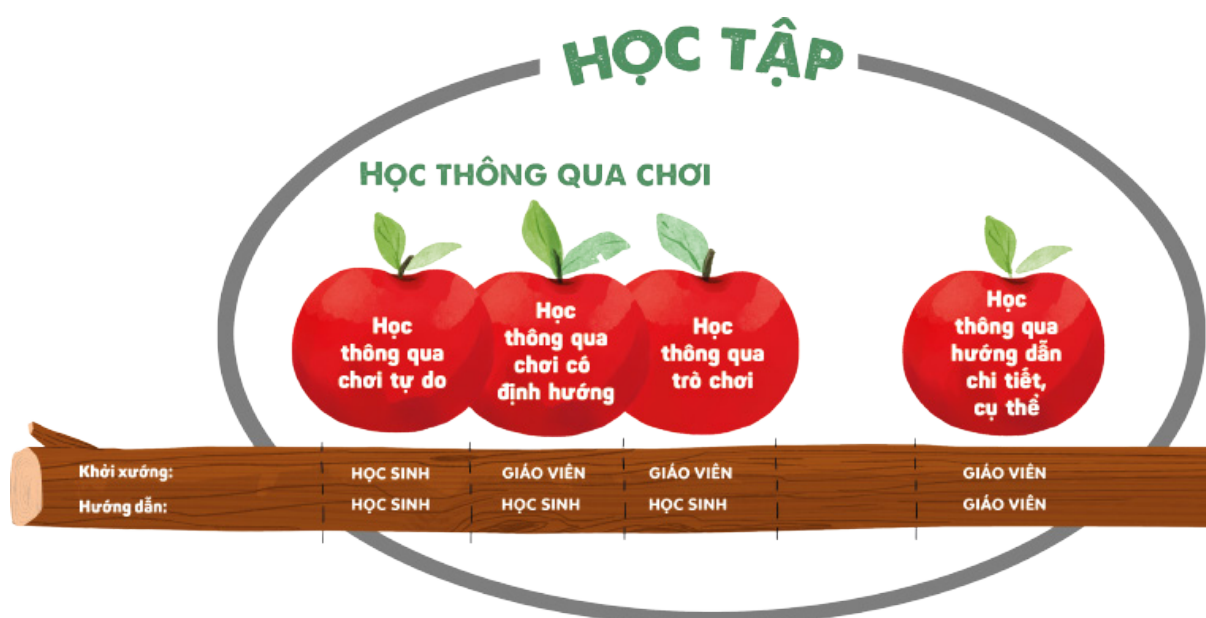
### Bước 1. Sắp xếp các loại hình học tập theo mức độ tự chủ của học sinh từ thấp tới cao: (10 phút)

- Vẽ lên giấy A0 một trục X.
- Sắp xếp và gắn các thẻ ghi tên của mỗi loại hình học tập lên trục X căn cứ vào mức độ tự chủ của học sinh (tăng dần hoặc giảm dần).
- Khoanh tròn vào các loại hình học tập và đánh dấu/định vị vào các loại hình học tập được xác định thuộc về Học thông qua Chơi.

### Bước 2. Tham quan phòng trưng bày (10 phút)

- Di chuyển theo chiều kim đồng hồ để tham quan sản phẩm của nhóm bạn.
- Mỗi nhóm cử 01 đại diện ở lại để chia sẻ sản phẩm của nhóm mình và ghi nhận ý kiến trao đổi, nhận xét của nhóm bạn.

### Bước 3. Điều chỉnh và kết luận (10 phút)



- Các thành viên quay trở về nhóm ban đầu và trao đổi, thảo luận, phản biện ý kiến (nếu có).
- Báo cáo viên chốt lại sơ đồ và giải thích. (Lưu ý: Học thông qua hướng dẫn và học thông qua trò chơi có thể di chuyển xa hoặc gắn trên trục ngang, tùy vào mức độ của hoạt động mà giáo viên áp dụng.)



- Một số giáo viên chia sẻ những gì họ đã tìm hiểu được qua hoạt động này, chẳng hạn: Hoạt động vừa tham gia có phải là HTQC hay không? Vì sao? Loại hình nào của HTQC đã được tổ chức?

## CÁC LOẠI HÌNH HỌC TẬP

- **Học thông qua chơi tự do:** hoàn toàn do HS khởi xướng, tổ chức và điều khiển, không có sự tham gia của GV. Với chơi tự do, HS sẽ tự tìm hiểu, chơi và khám phá với ít ràng buộc và giới hạn. Ví dụ: Khi học về chủ đề “Thực vật” trong môn TN-XH, giáo viên có thể trang trí lớp học với các hình ảnh cây, hoa và mang sách về thực vật tới góc thư viện góc lớp. Tới giờ ra chơi, học sinh sẽ tự do khám phá các hình ảnh, cuốn sách về thực vật.
- **Học thông qua chơi có định hướng:** do GV khởi xướng và hỗ trợ, hướng dẫn để HS chủ động thực hiện. GV có thể hỗ trợ bằng cách thiết lập môi trường chơi, tham gia chơi cùng HS, đặt các câu hỏi, gợi ý, đưa ra các ví dụ... Với chơi có định hướng, GV có thể giúp HS có nhiều trải nghiệm học tập với mục tiêu học tập cụ thể.
- **Học thông qua trò chơi:** được thiết kế sẵn với các quy tắc và luật chơi nhưng HS vẫn cảm thấy hứng thú khi chơi. Ví dụ như các trò chơi xếp hình Tangram, Sudoku, Uno, cờ vua, chơi bài, trò chơi được lập trình mang tính giáo dục (như Scratch) và các ứng dụng giáo dục (như Kahoot) v.v...
- **Học thông qua hướng dẫn chi tiết, cụ thể và kiểm soát của giáo viên:** do GV thiết kế với cấu trúc nhất định. GV đặt mục tiêu học tập, đưa ra khuôn khổ, hướng dẫn rõ ràng, chi tiết để HS thực hiện theo. HS chủ yếu làm theo sự hướng dẫn, kiểm soát trực tiếp của GV mà không có nhiều cơ hội đưa ra các ý tưởng, quan điểm của cá nhân mình.

- Tóm tắt các câu trả lời của giáo viên, nhấn mạnh “HTQC chỉ tập trung vào 3 loại hình: Học thông qua chơi tự do, Học thông qua chơi có định hướng, Học thông qua trò chơi. Học sinh thể hiện tốt nhất khi có sự cân bằng giữa các loại hình HTQC khác nhau. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần linh hoạt lựa chọn và kết hợp các loại hình học tập và cố gắng tạo cơ hội để mỗi học sinh đều được trải nghiệm và đảm nhận vai trò chủ đạo trong các hoạt động khác nhau”.



## **Hoạt động 2.4: Tìm hiểu mối quan hệ giữa Học thông qua Chơi và Chương trình GDPT 2018**

- **Thời gian:** 30 phút
- **Phương pháp/kỹ thuật:** sơ đồ tư duy, thảo luận nhóm
- **Chuẩn bị:** giấy A0, một số tấm thẻ trống và các chữ có ghi sẵn nội dung như sau: (1) Vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết vấn đề; (2) Thực hiện mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình; (3) Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; (4) Đổi mới đánh giá học sinh; (5) GV xây dựng được tiêu chí đánh giá cụ thể về phẩm chất và năng lực; (6) Học sinh được tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; (7) Xác định được những điểm cần cố gắng và điều chỉnh; (8) Tổ chức các hoạt động phù hợp với tiêu chí đánh giá; (9) Tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm, khám phá; (10) GV hướng dẫn, hỗ trợ; (11) Thúc đẩy sự tự chủ và tinh thần trách nhiệm của học sinh; (12) Khai thác hiệu quả môi trường trong và ngoài nhà trường.

### ➤ **Các bước tiến hành:**

#### **Bước 1. Tạo lập Sơ đồ tư duy (10 phút)**

- Các nhóm thảo luận câu hỏi “HTQC đáp ứng yêu cầu của CT GDPT 2018 như thế nào trên 3 khía cạnh: (1) Mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt; (2) Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; (3) Đổi mới đánh giá học sinh”.
- Giáo viên thảo luận theo nhóm để tạo lập Sơ đồ tư duy bằng cách gắn các thẻ chữ lên giấy A0. Nhóm có thể bổ sung, phát triển Sơ đồ tư duy bằng cách viết thêm vào các thẻ trống.

#### **Bước 2. Chia sẻ (10 phút)**

- Mời đại diện 1-2 nhóm lên thuyết trình về sơ đồ tư duy của nhóm.
- Mỗi nhóm nhận xét, đánh giá sản phẩm.

#### **Bước 3. Kết luận (5 phút)**

- Báo cáo viên tóm tắt các ý kiến đã chia sẻ và nhấn mạnh “*Chương trình GDPT 2018 chú trọng vào đổi mới phương pháp giáo dục, chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Tổ chức HTQC không chỉ là cách thức hiệu quả để đạt mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình mà còn góp phần thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh*”.
- Yêu cầu giáo viên tự tìm hiểu về các lợi ích của HTQC.

- **Góp phần thực hiện mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018**
  - Thông qua việc “học mà chơi, chơi mà học”, học sinh có cơ hội hình thành và vận dụng các kiến thức, kĩ năng, thực hành vào giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập và cuộc sống.
  - Qua các hoạt động chơi, học sinh có cơ hội phát triển nhân cách và các mối quan hệ xã hội – lớp học, nhà trường.
- **Đáp ứng yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**
  - Giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ và giúp đỡ học sinh trong quá trình học.
  - Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động học tập theo hướng giải quyết vấn đề và khám phá, lí thuyết gắn với thực hành, tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm, thử nghiệm các nội dung khác nhau từ thực tiễn.
  - HTQC khuyến khích giáo viên giảng dạy bên ngoài lớp học. Khám phá và sử dụng môi trường trong và bên ngoài khuôn viên nhà trường để học sinh có nhiều cơ hội thử nghiệm.
  - HTQC thúc đẩy sự tự chủ và tự chọn lựa của học sinh, đảm bảo rằng mỗi học sinh có thể khám phá, thể hiện cá nhân, cá tính cũng như tinh thần trách nhiệm của các em.
- **Đáp ứng yêu cầu về đổi mới đánh giá học sinh:** Khi thực hiện HTQC, giáo viên cần:
  - Xác định rõ những mục tiêu và yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong mỗi bài học, xác định rõ những tiêu chí cần đạt ở mỗi hoạt động chơi cụ thể.
  - Định hướng các hoạt động chơi gắn với các mục tiêu bài học, chú ý sao cho mọi học sinh đều đạt được những tiêu chí, những yêu cầu đã đặt ra.
  - Tổ chức cho học sinh tự nhận xét, tham gia đánh giá lẫn nhau về những kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình theo các tiêu chí đã xác định; trong đó, chú ý đến những sản phẩm của học sinh.
  - Tổng kết, xác nhận những yêu cầu học sinh đã thực hiện được, chỉ ra được những điểm cần cố gắng sau mỗi hoạt động.

## Hoạt động 2.5. Tìm hiểu các nguyên tắc vận dụng HTQC

- **Thời gian:** 60 phút
- **Phương pháp/kỹ thuật:** động não tích cực, thảo luận nhóm.
- **Chuẩn bị:** giấy A4
- **Các bước tiến hành:**

### Bước 1. Thảo luận nhóm chuyên gia (35 phút)

- Thảo luận theo nhóm chuyên gia (4 hoặc 8 nhóm)
  - + Mỗi nhóm sẽ nghiên cứu về 01 nguyên tắc áp dụng HTQC. Sau đó, trình bày nội dung nguyên tắc nhóm mình nghiên cứu lên giấy A0 (có thể suy nghĩ về các hình thức trình bày sáng tạo, hấp dẫn).
  - + Mời từng nhóm lên trình bày, nhóm cùng nguyên tắc khác (nếu có) lắng nghe, bổ sung. Các nhóm còn lại đặt câu hỏi nếu có.
  - + Báo cáo viên theo dõi, hỗ trợ phân tích và kết luận lại sau mỗi nguyên tắc được các nhóm trình bày.

### Bước 2. Liên hệ thực tế (10 phút)

Chia sẻ và thảo luận tập trung vào 2 nội dung:

- Những khó khăn giáo viên có thể gặp phải khi áp dụng 04 nguyên tắc của HTQC.
- Đề xuất cách giải quyết các khó khăn đó.

### Bước 3. Kết luận (5 phút)

- Báo cáo viên kết luận và lưu ý: Bốn nguyên tắc của HTQC có mối liên hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau. Để thực hiện hiệu quả các hoạt động áp dụng HTQC, bên cạnh việc đảm bảo các nguyên tắc HTQC, giáo viên cần phải tôn trọng những ý tưởng của học sinh và tạo cơ hội cho các em được hợp tác trong quá trình tham gia vào các hoạt động.



## 4 nguyên tắc vận dụng hiệu quả HTQC

### 1. Kết nối Học thông qua Chơi với mục tiêu học tập

Khi áp dụng HTQC, các hoạt động chơi cần phải gắn với mục tiêu của bài học/chủ đề để trở thành hoạt động học, nếu không chỉ là hoạt động chơi đơn thuần, không phải là học. Khi giáo viên sử dụng các hoạt động chơi có mục đích gắn với mục tiêu bài học/chủ đề, học sinh sẽ có cơ hội để thực hành và trải nghiệm các kĩ năng mà khó đạt được khi giáo viên dạy thông qua hướng dẫn trực tiếp.

### 2. Khuyến khích sự tự chủ của học sinh

Để tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm hứng thú, có ý nghĩa, tương tác xã hội, tham gia tích cực và có cơ hội thử nghiệm nhiều lần (lặp đi lặp lại), giáo viên cần khuyến khích sự tự chủ của học sinh. Khi học sinh tự chủ, các em sẽ thấy mình làm chủ quá trình học tập và có trách nhiệm hơn với việc học, có sự hỗ trợ của giáo viên. Việc này sẽ khuyến khích học sinh tìm ra những cách mới để khám phá kiến thức và đưa ra các giải pháp mới, sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tế.

### 3. Quản lí lớp học hiệu quả

Khi áp dụng HTQC, giáo viên sẽ thấy lớp học trở nên sống động hơn. Học sinh có thể di chuyển nhiều hơn, nói chuyện và tương tác nhiều hơn. Điều đó không có nghĩa là lớp học trở nên mất trật tự. Khi quản lí lớp học tốt, giáo viên hãy tạo ra văn hóa lớp học, trong đó mọi học sinh đều làm việc hiệu quả, tôn trọng nhau, hứng thú. Lớp học đôi khi có những khoảnh khắc cả lớp trật tự và tập trung. Lớp học cũng có những khoảnh khắc cả lớp cùng bận rộn và sôi nổi hoạt động để đáp ứng mọi nhu cầu học tập của học sinh. Giáo viên có thể huy động học sinh cùng tham gia một số hoạt động quản lí lớp học. Làm như vậy, ngoài việc chia sẻ công việc với giáo viên sẽ giúp tăng tính tự chủ và hợp tác của học sinh với giáo viên, học sinh với học sinh. Từ đó, lớp học được quản lí dễ dàng và hiệu quả hơn.

### 4. Sắp xếp không gian học tập tích cực, cởi mở

Lớp học tích cực, cởi mở là lớp học mà ở đó không gian lớp học với các đồ dùng và thiết bị học tập được sắp xếp có chủ đích. Việc sắp xếp này sẽ trở thành một yếu tố kích thích sự tò mò của học sinh, khuyến khích học sinh tham gia học tập, cho các gợi ý học sinh về cách chơi, cách học phù hợp. Học sinh có thể tham gia cùng giáo viên sắp xếp không gian lớp học, ngoài mục đích chia sẻ công việc với giáo viên, việc này còn giúp cho lớp học được sắp xếp thân thiện với học sinh.

### Hoạt động 3: Thực hiện Học thông qua Chơi ở trường tiểu học

#### Hoạt động 3.1: Tìm hiểu các phương pháp/kĩ thuật áp dụng Học thông qua Chơi

- **Thời gian:** 60 phút
- **Phương pháp/kĩ thuật:** nhóm chuyên gia.
- **Chuẩn bị:** tài liệu đọc về phương pháp, kĩ thuật áp dụng HTQC
- **Các bước tiến hành:**

##### Bước 1. Thảo luận nhóm chuyên gia (30 phút)

- Mỗi nhóm đọc một phần tài liệu về kĩ thuật/phương pháp theo từng đặc điểm (1-2 nhóm thảo luận 1 đặc điểm).
- Liệt kê các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC trong bài học theo các đặc điểm (trình bày trên giấy A0).
- Mỗi nhóm chọn 1 phương pháp/kĩ thuật mà nhóm tâm đắc nhất để trình bày trên giấy A0 và tập trung vào: Cách thức thực hiện và minh họa 01 hoạt động áp dụng HTQC ở tiểu học áp dụng phương pháp/kĩ thuật đó.
- Mời một số nhóm lên chia sẻ.

##### Bước 2. Kết luận (10 phút)

- Báo cáo viên trình bày, giới thiệu về nhóm các phương pháp, kĩ thuật dạy học tương ứng với 5 đặc điểm của HTQC. (Lưu ý: Không có phương pháp, kĩ thuật nào là vạn năng. Để lựa chọn phương pháp, kĩ thuật HTQC phù hợp, giáo viên cần cân nhắc nhiều yếu tố: điều kiện dạy học, đặc điểm của học sinh, đặc thù môn học, nội dung dạy học,...)

#### Hoạt động 3.2. Phân tích kế hoạch bài dạy (105 phút)

- **Phương pháp:** thảo luận nhóm
- **Chuẩn bị:** 01 bản KHBD đã có (nên lấy bản KHBD của chính học viên lớp tập huấn), bản in Bảng kiểm HTQC, giấy A0, bút dạ.
- **Các bước tiến hành:**

##### Bước 1. Giới thiệu cách sử dụng Bảng kiểm HTQC (15 phút)

- Báo cáo viên giới thiệu về Bảng kiểm HTQC và giải thích cách sử dụng bảng kiểm.
- Lưu ý: Bảng kiểm này có thể sử dụng trong rà soát KHBD, phân tích video hoạt động dạy học, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn,...

##### Bước 2. Phân tích KHBD bằng Bảng kiểm HTQC (45 phút)

- Giáo viên thảo luận nhóm để nghiên cứu KHBD đã có.
- Điền kết quả phân tích KHBD đã có vào bảng kiểm
- Thực hiện điều chỉnh KHBD trong đó có sử dụng ít nhất hai phương pháp/kĩ thuật HTQC và chỉ rõ:
  - + Thầy cô đã áp dụng phương pháp/kĩ thuật HTQC nào?
  - + Vì sao lựa chọn các phương pháp/kĩ thuật HTQC đó?

### **Bước 3. Chia sẻ và kết luận (45 phút)**

- Đại diện 2 - 3 nhóm báo cáo, chia sẻ về KHBD đã được cải thiện. Báo cáo viên điều hành các nhóm khác góp ý.
- Báo cáo viên và giáo viên thảo luận, nhận xét, bổ sung. (Lưu ý: Mỗi phương pháp/kĩ thuật HTQC đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Trong quá trình dạy học ở tiểu học, giáo viên cần linh hoạt và sáng tạo trong việc lựa chọn và sử dụng phương pháp/kĩ thuật sao cho phù hợp và hiệu quả nhất.)

### **Hoạt động 3.3: Thực hành thiết kế KHBD có áp dụng Học thông qua Chơi**

- **Thời gian:** 180 phút
- **Phương pháp/kĩ thuật:** thảo luận nhóm, thực hành
- **Các bước tiến hành:**
  - Giáo viên thảo luận nhóm để thiết kế 01 KHBD theo hướng tiếp cận HTQC đảm bảo 4 nguyên tắc và 5 đặc điểm của HTQC.
  - Đại diện 2 -3 nhóm trình bày KHBD, Báo cáo viên và cả lớp cùng phân tích dựa trên các câu hỏi sau: (1) Những hoạt động nào trong KHBD là hoạt động áp dụng HTQC? (2) Những phương pháp/ kĩ thuật HTQC nào đã được áp dụng? Đặc điểm nào của HTQC được thể hiện trong mỗi hoạt động đó?
  - Liên hệ với thực tế: Hãy nêu những khó khăn và thách thức của anh/chị khi xây dựng KHBD áp dụng HTQC.

### **Hoạt động 4: Tìm hiểu các hình thức tự bồi dưỡng của giáo viên về HTQC**

- **Thời gian:** 90 phút
- **Phương pháp/kĩ thuật:** chia sẻ cá nhân.
- **Các bước tiến hành:**
  - Yêu cầu một số giáo viên chia sẻ về các hình thức tự bồi dưỡng chuyên môn mà mình đã thực hiện
  - Tổng hợp các ý kiến để chốt 3 hình thức tự bồi dưỡng phổ biến của giáo viên hiện nay:
    - + Tự học
    - + Học từ đồng nghiệp
    - + Học hỏi từ cán bộ quản lí giáo dục

### **Hoạt động 5. Đánh giá - Phát triển xác định hiệu quả của HTQC**


- **Thời gian:** 50 phút
- **Phương pháp/kĩ thuật:** trao đổi, phản hồi.
- **Các bước tiến hành:**
  - Giáo viên chia sẻ những hình thức/phương pháp đánh giá mà họ thường hay sử dụng trên lớp học, những khó khăn thường gặp khi thực hiện những hình thức/phương pháp này.

- Lưu ý với giáo viên: Trong quá trình tổ chức HTQC ở trường tiểu học, giáo viên cần linh hoạt vận dụng tất cả các hình thức trên để đánh giá được sự tiến bộ, mức độ tích cực của học sinh và đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của không chỉ học sinh mà của cả giáo viên.
- Sử dụng thông tin dưới đây để giới thiệu các hình thức đánh giá có thể áp dụng khi thực hiện HTQC.

### Các hình thức Đánh giá - Phát triển áp dụng khi thực hiện Học thông qua chơi

- Học sinh tự đánh giá
- Đánh giá đồng đẳng giữa các học sinh
- Giáo viên đánh giá học sinh
- Giáo viên tự đánh giá để rút kinh nghiệm

#### Hoạt động 6: Đánh giá sau khoá tập huấn

- **Thời gian:** 20 phút
  - **Phương pháp/kĩ thuật:** điền phiếu khảo sát
  - **Chuẩn bị:** phiếu khảo sát
  - **Các bước tiến hành:**
    - Giải thích mục tiêu của việc đánh giá sau tập huấn nhằm tìm hiểu sự thay đổi về nhận thức và cam kết của giáo viên viên về HTQC.
    - Phát phiếu hỏi cho tất cả giáo viên tham gia tập huấn.
-  **Lưu ý:** Các câu hỏi trong phiếu khảo sát cuối tập huấn sẽ giống trong phiếu khảo sát đầu tập huấn. Mục đích để đánh giá sự thay đổi trong nhận thức của giáo viên trước và sau khi được tập huấn.





# Bước 3

## Phản hồi/ Suy ngẫm

### Bước 3. Phản hồi/Suy ngẫm

- **Thời gian:** 20 phút
- **Phương pháp:** Hỏi-đáp
- **Các bước tiến hành:**

- Giải thích với giáo viên mục đích của hoạt động này là:
  - + Kiểm tra lại xem các hoạt động thiết kế cho khóa tập huấn có diễn ra đúng kế hoạch không?
  - + Giáo viên có hiểu biết đúng và đủ về các nội dung tập huấn chưa và có vướng mắc gì không?
  - + Các ý kiến chia sẻ thu thập được qua hoạt động này sẽ là những bài học kinh nghiệm cho các khóa tập huấn tương tự về HTQC. Do đó, cả báo cáo viên và giáo viên cần cởi mở chia sẻ ý kiến của mình đối với chất lượng, nội dung và cách thức tập huấn để rút kinh nghiệm cho các khóa tập huấn tương tự sau này.
- Giới thiệu nhanh một số nguyên tắc phản hồi hiệu quả:

#### Một số nguyên tắc phản hồi hiệu quả

- Tập trung vào hoạt động (chứ không phải người thực hiện hoạt động).
- Nhận xét, đánh giá sự việc mà mình quan sát được (chứ không phải phán xét hay áp đặt ý kiến cá nhân).
- Chỉ rõ những nội dung cụ thể (chứ không nhận xét, trao đổi chung chung).
- Ý kiến phản hồi đáp ứng yêu cầu của công việc và có giá trị với người được phản hồi, giúp cải tiến hoạt động dạy học trong nhà trường tiểu học.


- Nêu các câu hỏi dưới đây cho cả lớp cùng suy ngẫm:




1. Thầy/Cô đã học được những điều gì trong khóa tập huấn này?
2. Thầy/Cô thích hoạt động nào nhất trong khóa tập huấn về HTQC?
3. Sự thay đổi nào đáng kể nhất ở thầy/cô sau khóa tập huấn?
4. Thầy/Cô sẽ làm gì sau khóa tập huấn để áp dụng HTQC trong lớp học của mình?

- Báo cáo viên có thể chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ để học viên có nhiều cơ hội chia sẻ ý kiến hơn.
- Mời đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến. Vòng đầu tiên, mỗi nhóm chia sẻ 1 ý kiến không trùng với ý kiến của nhóm khác; lần lượt như vậy cho đến khi tất cả các ý kiến đều được chia sẻ.

### Tổng kết khoá tập huấn

- **Thời gian:** 20 phút
- **Phương pháp/kỹ thuật:** Điền phiếu khảo sát 
- **Chuẩn bị:** Giấy A4 có in hình chữ T ngược
- **Các bước tiến hành:**
  - Chia sẻ kết quả tập hợp nhanh các phiếu khảo sát sau khoá tập huấn
  - Yêu cầu mỗi giáo viên vẽ một chữ T ngược để chia tờ giấy làm ba phần, trong đó:
    - + Phần bên trái của tờ giấy, giáo viên ghi những điều họ hài lòng về khoá tập huấn.
    - + Phần bên phải ghi những điều mà khoá tập huấn chưa đáp ứng được kì vọng của mình.
    - + Phần phía dưới của tờ giấy ghi các khuyến nghị về những gì khoá tập huấn có thể làm tốt hơn và cách thực hiện.

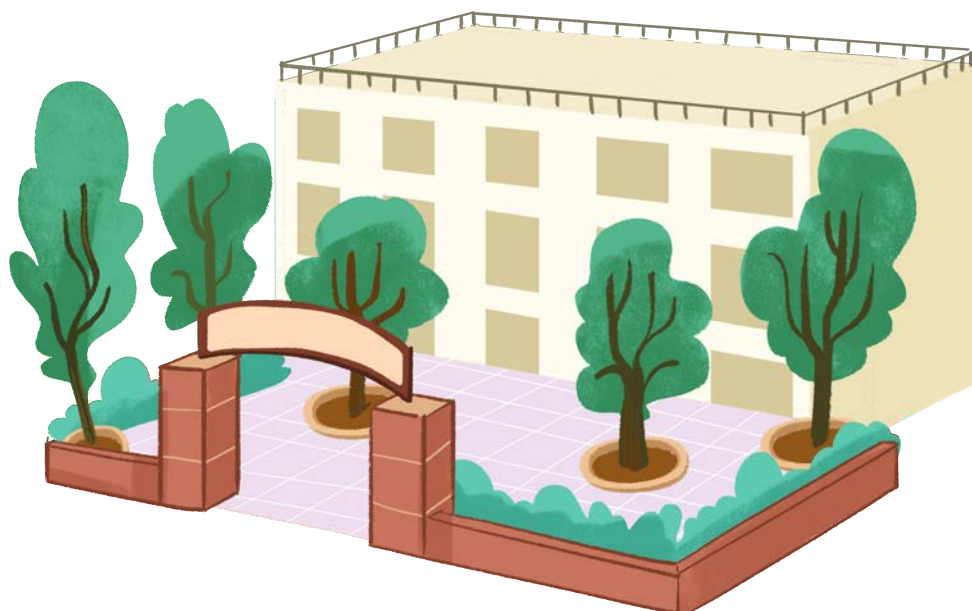
<p>3 ĐIỀU HÀI LÒNG</p> <p>1. ....</p> <p>2. ....</p> <p>3. ....</p>	<p>3 ĐIỀU CHƯA HÀI LÒNG</p> <p>1. ....</p> <p>2. ....</p> <p>3. ....</p>
<p>3 KHUYẾN NGHỊ</p> <p>1. ....</p> <p>2. ....</p> <p>3. ....</p>	

-  **Lưu ý:** Khi nhận xét một hoạt động tập huấn về HTQC, giáo viên cần tập trung vào cách điều hành, nội dung và phương pháp tập huấn.

Báo cáo viên tập hợp nhanh các ý kiến của giáo viên và tổng kết lớp học, nhấn mạnh các bước tiếp theo sau khóa tập huấn như sau:

### Các hoạt động sau khóa tập huấn

- ❖ Qua sinh hoạt chuyên môn về HTQC, tổ chuyên môn và nhà trường sẽ phát hiện những gì giáo viên đã làm tốt, những khó khăn gặp phải, những hạn chế trong kĩ năng tổ chức HTQC và cách thức bổ sung những thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng đó.
- ❖ Nhà trường có thể thực hiện tổ chức khoá tập huấn chuyên sâu và bổ sung cho giáo viên dựa trên những phát hiện từ các buổi SHCM.
- ❖ Số lượng tập huấn chuyên sâu hoặc bổ sung tùy thuộc vào nhu cầu thực tế của giáo viên đối với từng nội dung/chuyên đề. Thời lượng của khoá tập huấn nên linh hoạt tùy theo nội dung tập huấn và điều kiện của nhà trường
- ❖ Các khoá tập huấn bổ sung cần tập trung vào thực hành tổ chức Học thông qua chơi, giải quyết những khó khăn mà giáo viên đang vướng mắc.
- ❖ Những giáo viên chưa tham gia đầy đủ khoá tập huấn ban đầu có thể tham gia vào các khoá tập huấn này.



## 2.2. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học về HTQC

### 2.2.1. Giới thiệu chung

#### a. Mục tiêu

Mỗi giáo viên đều cần không ngừng học tập để phát triển chuyên môn, trong đó HTQC là một nội dung có thể giúp giáo viên nâng cao năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học ở trường tiểu học. Giáo viên sẽ có cơ hội học tập cùng đồng nghiệp để có những năng lực sau:

- Quan sát và cảm nhận được học sinh học tập có vui vẻ, thoải mái, tích cực hay không.
- Tìm được các cơ hội, giải pháp để học sinh được thoải mái, tích cực, giúp giờ học đạt được kết quả như mong muốn.
- Điều chỉnh được phương pháp dạy học, tổ chức hoạt động phù hợp với học sinh qua việc chia sẻ và học tập từ đồng nghiệp.



Các buổi SHCM về HTQC cần khuyến khích giáo viên trao đổi, chia sẻ ý kiến theo hướng tích cực, tôn trọng đồng nghiệp; đồng thời cần có tâm thế sẵn sàng tiếp nhận các ý kiến đóng góp; tích cực suy ngẫm và rút ra những bài học kinh nghiệm, những hiểu biết mới cho mình.

SHCM về HTQC góp phần tạo dựng mỗi nhà trường trở thành một cộng đồng học tập, trong đó học sinh, giáo viên được đảm bảo cơ hội học tập, chia sẻ cùng nhau.

Để nhà trường trở thành cộng đồng học tập suốt đời, tất cả những thành viên tham gia sinh hoạt chuyên môn cần có tinh thần học tập tích cực, cộng tác và mang tính suy ngẫm. Ngoài ra, họ cần tập trung vào học hỏi chuyên môn từ đồng nghiệp và từ việc tự học của bản thân. Sự tự chủ và dân chủ hóa các chính sách phát triển chuyên môn trong nhà trường sẽ góp phần thực hiện quyền học tập của học sinh và sự phát triển chuyên môn của giáo viên.

#### b. Các nguyên tắc lồng ghép HTQC vào SHCM theo nghiên cứu bài học

- Kế hoạch triển khai SHCM về HTQC phải là một phần trong kế hoạch năm học của nhà trường.
- SHCM về HTQC cần đảm bảo cơ hội học tập cho mọi học sinh, cơ hội phát triển chuyên môn cho giáo viên và xây dựng mỗi nhà trường thành cộng đồng học tập.
- Tuân thủ các kĩ thuật tổ chức thực hiện SHCM-NCBH theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT (công văn 1315/BGDĐT – GDTH ngày 16/4/2020).
- Trọng tâm chính của buổi SHCM về HTQC: tập trung nghiên cứu, phân tích việc học của học sinh khi áp dụng HTQC liên quan đến 4 nguyên tắc và 5 đặc điểm của HTQC.
- Tập hợp, ghi chép các chia sẻ, kinh nghiệm cần được thực hiện trong và sau khi thực hiện buổi SHCM.



Sơ đồ lồng ghép HTQC vào SHCM theo nghiên cứu bài học

### a. Hướng dẫn tổ chức Sinh hoạt chuyên môn về Học thông qua Chơi

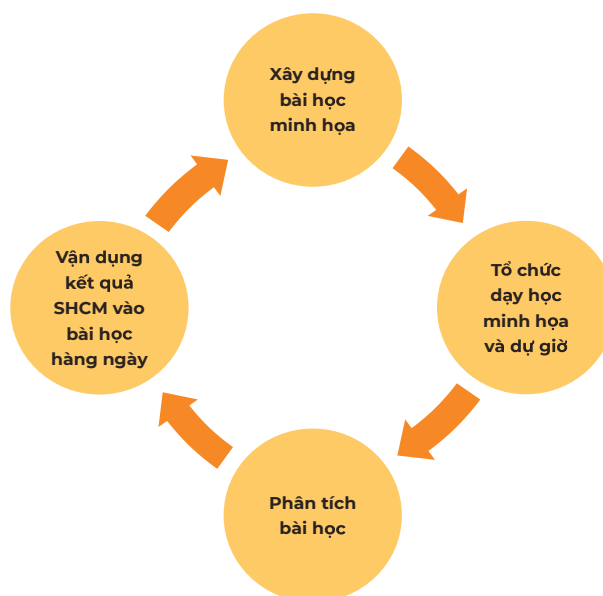
SHCM về HTQC cần tuân thủ các bước của tiến trình SHCM dựa trên nghiên cứu bài học đã được Bộ GD&ĐT hướng dẫn theo CV số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020. Tài liệu này sẽ chỉ tập trung vào việc phân tích, làm rõ việc thực hiện 4 nguyên tắc và 5 đặc điểm của HTQC trong quá trình thực hiện các bước của SHCM theo NCBH.

**Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học về HTQC bao gồm các bước sau:**

1. **Xây dựng bài học minh họa:** Tổ chuyên môn thảo luận, thống nhất lựa chọn bài học minh họa về HTQC. Giáo viên dạy minh họa nghiên cứu chương trình và các tài liệu có liên quan, phối hợp với các giáo viên trong tổ để xây dựng bài học minh họa về HTQC.
2. **Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ:** Giáo viên thực hiện dạy học minh họa bài học có lồng ghép HTQC trên lớp, các giáo viên khác dự giờ quan sát lớp học theo các tiêu chí cho trước.

**3. Phân tích bài học:** Giáo viên cùng nhau suy ngẫm, thảo luận, chia sẻ phân tích bài học dựa trên thực tế quan sát được khi dự giờ về: hoạt động học của học sinh; cách thức tổ chức hoạt động cho học sinh; nguyên nhân tác động đến hoạt động học của học sinh. Trong đó, chú ý đến các nguyên tắc và đặc điểm của HTQC.

**4. Vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hàng ngày:** Dựa trên quan sát lớp học và kết quả phân tích bài học, giáo viên tích cực, chủ động áp dụng vào các bài học hàng ngày.



*Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học*

Ngoài ra, các kinh nghiệm thực hành HTQC nên được tập hợp và chia sẻ rộng rãi trong và ngoài nhà trường.

Việc lồng ghép HTQC vào các buổi SHCM sẽ giúp giáo viên có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về HTQC, thiết kế được kế hoạch bài dạy và tổ chức thức tiết học thể hiện được 5 đặc điểm và 4 nguyên tắc của HTQC. Giáo viên cùng nhau nghiên cứu, suy ngẫm và chia sẻ ý kiến để hoàn thiện thêm các kĩ thuật thực hành HTQC. Thực hiện HTQC có thể coi là một mục tiêu trong tất cả các buổi sinh hoạt chuyên môn ở nhà trường và diễn ra trong suốt năm học. Trong khi thiết kế và thực hiện KHBD, giáo viên cần tuân thủ theo 4 nguyên tắc và bám sát vào 5 đặc điểm của HTQC. Khi dự giờ/ quan sát lớp học cũng như thảo luận chia sẻ ý kiến, giáo viên cần tập trung vào các hoạt động, hành vi và cảm xúc của học sinh; xét xem các hoạt động dạy học có tuân thủ theo 4 nguyên tắc và 5 đặc điểm của HTQC hay không. Việc tuân thủ các nguyên tắc sẽ giúp thực hiện HTQC trên lớp đạt hiệu quả. Tùy theo thực tế bài dạy minh họa, giáo viên tập trung phân tích hoạt động học của học sinh định hướng theo 4 nguyên tắc vận dụng và 5 đặc điểm của HTQC. Do vậy, mỗi buổi SHCM có thể có những bài học về thực hiện một hoặc nhiều nguyên tắc của HTQC. Điều kiện quan trọng để thực hiện SHCM theo nghiên cứu bài học hiệu quả là giáo viên và CBQL phải biết cách thực hiện SHCM theo đúng kĩ thuật.

**Khi xây dựng bài học minh họa, giáo viên có thể tự đặt các câu hỏi sau:**

- Các hoạt động áp dụng HTQC thiết kế trong bài học minh họa có kết nối với mục tiêu học tập của bài học không? Sự kết nối này được thể hiện như thế nào?
- Sự tự chủ của học sinh nên được khuyến khích như thế nào? Mọi học sinh được tham gia vào hoạt động học tập, được tham gia điều hành những hoạt động nào và ở mức độ nào?
- Các đặc điểm của HTQC có được thể hiện trong thiết kế các hoạt động dạy học như thế nào? Các đặc điểm này có tác động như thế nào đến việc thiết kế các hoạt động tăng tính tự chủ của học sinh?
- Các hoạt động áp dụng HTQC được thiết kế có phù hợp với thực tế lớp học và đối tượng học sinh không?



**Khi tổ chức dạy học minh họa và dự giờ, giáo viên tập trung quan sát hoạt động áp dụng HTQC, chú ý vào việc học của học sinh và bám sát các câu hỏi gợi ý sau:**

- Sự kết nối giữa hoạt động HTQC với mục tiêu học tập được thể hiện trong thực tế như thế nào?
- Hoạt động áp dụng HTQC có phù hợp với học sinh không? Tình huống thực tế nào thể hiện điều đó?
- Các đặc điểm của HTQC được thể hiện như thế nào trong giờ học minh họa?
  - Học sinh có hứng thú trong tiết học không?
  - Học sinh có tham gia tích cực vào các hoạt động không? Mọi học sinh có được tham gia vào các hoạt động không?
  - Học sinh có tương tác, hợp tác với nhau trong hoạt động không?
  - Các hoạt động có tạo điều kiện cho học sinh được thử nghiệm các phương án/ lựa chọn khác nhau không?
  - Nội dung học tập có ý nghĩa với học sinh không?



**Lưu ý:** 5 đặc điểm này có mức độ thể hiện khác nhau trong các hoạt động Học thông qua Chơi và không phải lúc nào cũng cần có đủ tất cả các đặc điểm trong một hoạt động. Khi trả lời các câu hỏi gợi ý trên cần đánh giá mức độ đạt được và đưa ra các bằng chứng minh họa.



- Sự tự chủ của học sinh trong suốt quá trình thực hiện hoạt động áp dụng HTQC được thể hiện như thế nào?
  - Giáo viên có thực hiện sự hỗ trợ từng bước phù hợp với mức độ phát triển/ khả năng của học sinh không?
  - Học sinh có thực hiện các hoạt động tự giác và tích cực không?
  - Học sinh tham gia điều hành những hoạt động nào?
- Các sáng kiến, ý tưởng sáng tạo của học sinh trong giờ học có được khuyến khích và ghi nhận không?
  - Giáo viên có đặt các câu hỏi mở không? Những câu hỏi cụ thể đó là gì?
  - Học sinh đã đưa ra những ý tưởng cụ thể nào để giải quyết vấn đề?
  - Học sinh có được tự đề xuất và thử nghiệm các phương án giải quyết vấn đề không?

**\* Sử dụng Bảng kiểm HTQC (Phụ lục 2) trong quá trình dự giờ để việc quan sát đạt hiệu quả cao hơn.**

**Khi phân tích bài học**, người điều hành cần yêu cầu giáo viên tập trung suy ngẫm, chia sẻ và phân tích dựa trên những gì đã quan sát được ở giờ học minh họa, bám sát các câu hỏi gợi ý ở phần dự giờ.

- Các hoạt động chơi trong bài học minh họa kết nối, liên kết với mục tiêu học tập của bài học như thế nào? Hãy chỉ ra các minh chứng cụ thể.
- Các đặc điểm của HTQC được thể hiện như thế nào trong các hoạt động và có mối liên hệ như thế nào với việc khuyến khích sự tự chủ ở học sinh?
  - Học sinh có hứng thú trong tiết học không?
  - Học sinh có tham gia tích cực vào các hoạt động không? Mọi học sinh có được tham gia vào các hoạt động không? Nếu có học sinh không tham gia, giáo viên đã làm gì để khắc phục điều đó? Hãy chỉ ra các cách thức cụ thể mà giáo viên đã thực hiện.
  - Học sinh có tương tác, hợp tác với nhau trong hoạt động không?
  - Các hoạt động có tạo điều kiện cho học sinh được thử nghiệm các phương án/ lựa chọn khác nhau không?
  - Nội dung học tập có ý nghĩa với học sinh không? Học sinh có cơ hội kết nối những hiểu biết, trải nghiệm của mình với nội dung bài mới không? Học sinh có cơ hội vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn không?
- Học sinh thể hiện sự tự chủ trong các hoạt động áp dụng HTQC như thế nào? Làm thế nào để học sinh chủ động và sáng tạo hơn trong các hoạt động áp dụng HTQC?
- Học sinh được hỗ trợ đúng lúc và với cách thức phù hợp như thế nào?
- Những nguyên nhân nào ảnh hưởng tới việc học của học sinh (không khí lớp học, tâm lí học sinh...)?





**Lưu ý:** Người điều hành nên khuyến khích giáo viên chia sẻ, phân tích ý kiến cá nhân mình dựa trên những gì đã quan sát thấy. Dựa trên minh chứng, hình ảnh hoặc những ghi chép để trình bày và phân tích cụ thể; Lắng nghe ý kiến, chia sẻ phân tích với giáo viên dạy mình học và các giáo viên phát biểu ý kiến. Khuyến khích giáo viên gợi ý giải pháp thay đổi phù hợp với đặc điểm học tập của học sinh và điều kiện thực tế.

### Vận dụng kết quả SHCM vào bài học hàng ngày

- Đối với bài minh họa: Trên cơ sở các ý kiến trao đổi, giáo viên cần điều chỉnh những gì ở bài học minh họa để đảm bảo kết nối hoạt động Chơi với mục tiêu học tập; mọi học sinh được tham gia, tự chủ trong giờ học; và hoạt động dạy học thể hiện rõ các đặc điểm của Học thông qua Chơi.
- Đối với bài học mới: Giáo viên cần vận dụng những ý kiến đã thảo luận/trao đổi nào để xây dựng các bài học mới, đảm bảo kết nối hoạt động chơi với mục tiêu học tập, học sinh được tham gia và tự chủ trong giờ học, và hoạt động dạy học thể hiện rõ các đặc điểm của HTQC.



## b. Tập hợp các bài học kinh nghiệm thực hành Học thông qua Chơi

Mục đích của hoạt động này nhằm tập hợp, lưu trữ những kinh nghiệm của giáo viên khi thực hiện HTQC; chia sẻ rộng rãi trong và ngoài nhà trường, giúp giáo viên áp dụng HTQC một cách hiệu quả.

### Hồ sơ lưu trữ có thể bao gồm:

- Video quay lại tiết học được dự giờ và phân tích.
- Biên bản các buổi SHCM, trong đó ghi chép lại các ý kiến đã chia sẻ cụ thể về từng nguyên tắc HTQC, đặc điểm HTQC
- Các bài học minh họa đã được chỉnh sửa sau SHCM
- Các hoạt động áp dụng HTQC đã được giáo viên áp dụng trên lớp: mô tả hoạt động, cách thức thực hiện và bài học kinh nghiệm.

*Các tài liệu trên có thể lưu trữ dưới dạng điện tử hoặc tài liệu in để mọi giáo viên trong nhà trường đều có thể truy cập và tiếp cận. Những tài liệu này nên giao cho thư viện nhà trường quản lí.*

## c. Ví dụ về tổ chức Sinh hoạt chuyên môn về Học thông qua Chơi

### Bước 1. Xây dựng bài học minh họa

- **Mục tiêu SHCM:** Lồng ghép học thông qua chơi trong dạy học Toán.
- **Nội dung:** Nghiên cứu bài học “Bảng nhân 5” ở lớp 2, có áp dụng HTQC trong các hoạt động dạy học.
- Phân công giáo viên/nhóm giáo viên chuẩn bị KHBD và dạy minh họa. Khi thiết kế các hoạt động trong bài học, chú ý vận dụng các nguyên tắc (kết nối HTQC với mục tiêu học tập, khuyến khích sự tự chủ của học sinh, quản lí lớp học hiệu quả, tạo không gian lớp học cởi mở), thể hiện được các đặc điểm (vui vẻ, có ý nghĩa, tương tác xã hội, tham gia tích cực, cơ hội thử nghiệm). Trong khi thiết kế KHBD, giáo viên có thể sử dụng bảng kiểm HTQC để rà soát, đối chiếu các phương pháp, kỹ thuật áp dụng HTQC đảm bảo các nguyên tắc và đặc điểm của HTQC được thể hiện trong bài dạy.

#### 1. Yêu cầu cần đạt:

##### Sau bài học này, HS:

- Tạo lập và thực hiện được các phép tính trong bảng nhân 5;
- Vận dụng được bảng nhân 5 trong tính toán và giải quyết các vấn đề thực tiễn có liên quan.

##### Thông qua bài học này, HS có cơ hội phát triển:

- Chăm chỉ, trách nhiệm, hứng thú, tích cực, niềm tin trong học toán;
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

#### 2. Đồ dùng dạy học

- GV: Các tấm bìa tròn, bảng nhóm, câu hỏi, rô dựng câu hỏi, phiếu bài tập, tờ lịch.
- HS: bút màu, giấy trắng, các tấm bìa tròn.

### 3. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của GV và HS	Phân tích, giải thích
<p><b>Hoạt động khởi động</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS trong việc đếm dãy số cách đều 5 đơn vị, dẫn dắt vào bài mới.</p> <p>* <b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>» Mỗi cái vỗ tay của GV tương ứng với 5, HS chú ý lắng nghe và viết tổng từ số lần vỗ tay của GV vào bảng con. Ví dụ, GV vỗ tay 2 cái, đáp án tương ứng sẽ là <math>5 + 5 = 10</math>.</li><li>» HS lắng nghe và đưa ra đáp án. Nếu trả lời đúng, HS đó có thể tiếp tục vỗ tay và mời một bạn khác trả lời. (Lưu ý: GV nên giới hạn số lần vỗ tay không quá 10)</li><li>» Sau 5 - 6 lượt, GV sẽ tổng kết lại và dẫn dắt vào bài học mới.</li></ul>	<p><b>Loại hình HTQC: trò chơi</b></p> <p><b>Đặc điểm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>» <b>Hứng thú:</b> HS được thử thách khi nghe cô / bạn vỗ tay và chuyển thành phép cộng phù hợp theo yêu cầu của hoạt động. Vượt qua thử thách làm cho HS thấy hứng thú.</li><li>» <b>Có ý nghĩa:</b> Nêu vấn đề vào bài học; huy động kiến thức đã có về phép cộng.</li><li>» <b>Tham gia tích cực:</b> tất cả HS đều tham gia, phải chú ý, tập trung để có đáp án đúng.</li><li>» <b>Có nhiều cơ hội thử nghiệm:</b> HS tiến hành nhiều lượt chơi khác nhau.</li></ul>
<p><b>Hoạt động khám phá kiến thức mới</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> Tạo lập bảng nhân 5 và nhận xét đặc điểm để ghi nhớ bảng nhân 5.</p> <p>* <b>Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>» GV đưa 1 tấm bìa có 5 chấm tròn. GV tổ chức cho HS quan sát dựa trên đồ dùng trực quan để trả lời các câu hỏi sau:</li><li>» Tấm bìa có mấy chấm tròn?</li><li>» Các chấm tròn được lấy mấy lần?</li><li>» Lập phép nhân tương ứng</li><li>» GV mời một số HS trả lời kết quả.</li><li>» GV kết luận: 5 được lấy 1 lần, ta có phép nhân: <math>5 \times 1 = 5</math></li><li>» GV đưa 2 tấm bìa có 5 chấm tròn.</li><li>» GV đặt câu hỏi: 5 chấm tròn được lấy mấy lần?</li><li>» GV mời 1-2 HS đưa ra phép nhân tương ứng</li><li>» GV kết luận: 5 được lấy 2 lần, ta có phép nhân: <math>5 \times 2 = 10</math></li></ul>	<p><b>Học thông qua hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV</b></p>

## Hoạt động khám phá kiến thức mới (tiếp theo)

**Hoạt động 2:** Tổ chức hoạt động thi đua tiếp sức giữa các nhóm: **“Chạy nhanh đáp đúng”**.

### \* Cách thức tiến hành:

GV yêu cầu HS làm tương tự như với phép nhân  $5 \times 1 = 5$  và  $5 \times 2 = 10$  để tạo lập những phép nhân tiếp theo trong bảng nhân 5. Trình bày bảng nhân 5 mà nhóm lập được trên bảng nhóm. GV cũng có thể viết sẵn các phép tính nhân trong bảng chỉ cho HS điền phần kết quả. Nếu đã được GV xác nhận hoàn thành bảng nhân 5, lần lượt mỗi bạn trong nhóm sẽ chạy đến vị trí câu hỏi của nhóm mình và chọn 1 câu hỏi bất kì liên quan đến bảng nhân 5 (HS có thể tới trả lời trực tiếp với GV hoặc quay về thảo luận với nhóm trước rồi tới gặp GV trả lời). Nếu HS trả lời đúng, bạn tiếp theo trong nhóm có thể tiếp tục đi lấy câu hỏi tiếp theo. Cứ như vậy cho đến khi trả lời hết các câu hỏi của nhóm mình. Nhóm hoàn thành bảng nhân 5 và trả lời đúng hết các câu hỏi đầu tiên là nhóm chiến thắng. GV điều phối để các thành viên của các nhóm nếu cùng chạy đến GV thì sẽ phải chờ đợi bốc thăm và trả lời theo thứ tự.

» Danh sách các câu hỏi:

1. Nhận xét các thừa số đầu tiên trong bảng nhân 5.
2. Nhận xét các thừa số thứ hai trong bảng nhân 5
3. Nhận xét kết quả của các phép tính liên tiếp trong bảng nhân 5
4. Các kết quả trong bảng nhân 5 có gì đặc biệt?
5. Hãy đọc chính xác 5 phép tính bất kì trong bảng nhân 5.

GV nhận xét, tổng kết hoạt động, nhấn mạnh các nội dung của bài học.

## Loại hình HTQC: chơi có định hướng

### Đặc điểm:

- » **Hứng thú:** HS được thử thách cùng bạn tạo bảng nhân 5 và trả lời câu hỏi. HS cùng thi đua để đạt được kết quả là nhóm hoàn thành đầu tiên và trả lời hết các câu hỏi.
- » **Có ý nghĩa:** Nhiệm vụ tự hoàn thành được bảng nhân 5 và trả lời các câu hỏi có tính liên quan và hấp dẫn khi HS được dựa trên kinh nghiệm tạo lập hai phép tính đầu tiên của bảng nhân 5 và kinh nghiệm đã có khi tạo lập các bảng nhân 2, 3, 4.
- » **Tham gia tích cực:** Tất cả HS chủ động trong quá trình tạo lập bảng nhân 5 và trả lời câu hỏi thay vì ngồi nghe GV giảng giải và xem GV tạo lập bảng nhân một cách thụ động
- » **Tương tác xã hội:** HS hợp tác với bạn để hoàn thành bảng nhân 5 và tìm cách trả lời câu hỏi. HS được chia sẻ với GV về ý kiến của mình khi trả lời câu hỏi.

## Hoạt động luyện tập, thực hành

**\*Mục tiêu:** HS áp dụng bảng nhân 5 để giải và hoàn thành các bài tập theo trạm.

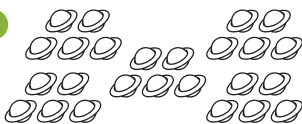
**\* Cách thức tiến hành:**

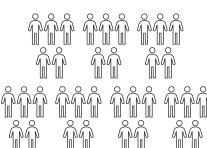
» GV chia lớp thành 5 trạm, mỗi trạm là một bài tập liên quan đến bảng nhân 5. Mỗi nhóm sẽ hoàn thành nhiệm vụ ở trạm được chỉ định trong 3-4 phút. Hết thời gian các nhóm di chuyển qua khu vực của bài tập tiếp theo theo chiều kim đồng hồ. Cứ như vậy cho đến khi các nhóm hoàn thành đủ các bài tập. GV phát mỗi HS một tấm giấy nhỏ có ghi tên 4 trạm chơi. Khi HS hoàn thành trạm chơi nào thì tự lấy bút đánh dấu hoàn thành trạm chơi đó.


» Các nhiệm vụ tại các trạm như sau:

### Trạm 1: Viết phép nhân tương ứng với hình:

Ví dụ:

a  \_\_\_\_\_ x \_\_\_\_\_ = \_\_\_\_\_

b  \_\_\_\_\_ x \_\_\_\_\_ = \_\_\_\_\_

c  \_\_\_\_\_ x \_\_\_\_\_ = \_\_\_\_\_

### Trạm 2: Tìm mật mã bằng cách hoàn thành các phép tính nhân:

Ví dụ:

$5 \times 5 =$ _____	■	5	P
$5 \times 8 =$ _____	■	10	C
$5 \times 2 =$ _____	■	15	Ậ
$5 \times 6 =$ _____	■	25	H
$5 \times 3 =$ _____	■	30	T
$5 \times 1 =$ _____	■	40	Ợ

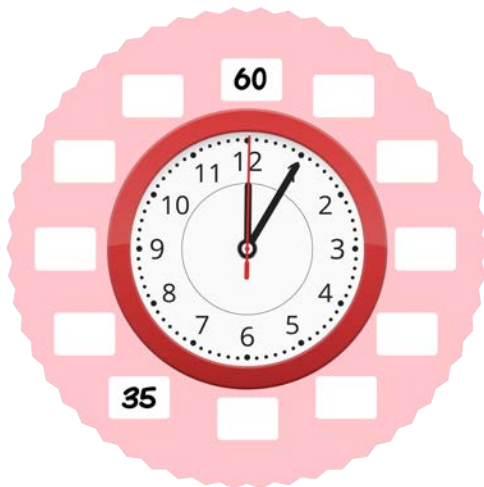
## Loại hình HTQC: chơi có định hướng

### Đặc điểm:

- » **Hứng thú:** HS được thử thách thực hiện các nhiệm vụ khác nhau ở mỗi trạm không nhằm chán và luôn cố gắng hoàn thành để được đi đến trạm nhiệm vụ tiếp theo.
- » **Có ý nghĩa:** Nhiệm vụ cần giải quyết ở mỗi trạm có liên quan trực tiếp đến bảng nhân 5, điều này giúp HS thấy được ý nghĩa của việc tạo lập và ghi nhớ bảng nhân 5 để giải quyết các bài toán và các vấn đề của cuộc sống có liên quan.
- » **Tham gia tích cực:** tất cả HS đều tham gia, phải chú ý, tập trung để có các đáp án đúng và hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian cho phép.
- » **Tương tác xã hội:** HS hợp tác với bạn để hoàn thành các nhiệm vụ.

### Trạm 3: Hoàn thành phép nhân và trang trí mặt đồng hồ

Ví dụ:



- » Sản phẩm của bài tập này sẽ được trưng bày và sử dụng tiếp tục cho bài “Xem đồng hồ”)

### Trạm 4: Giải toán:

Quan sát tờ lịch bên dưới và cho biết:

- » Tháng in trên tờ lịch có mấy tuần?
- » Nếu mỗi tuần chúng ta đi học 5 ngày thì tháng đó chúng ta đi học tất cả bao nhiêu ngày?

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7	CHỦ NHẬT
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28

- » Sau khi các nhóm đã hoàn thành, GV cho trưng bày các bài tập của các nhóm và sửa bài (nếu có lỗi sai).

**Trạm 5:**

Mỗi HS sẽ có 4 thẻ chơi được phát ngẫu nhiên, mặt ghi số úp xuống, trên mỗi thẻ ghi các số là kết quả của phép nhân 5 như 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35...100. HS có thẻ chứa số 5 sẽ bắt đầu đặt xuống trước, HS có các số kế tiếp là kết quả của phép nhân 5 sẽ lần lượt đặt tiếp theo cho đến khi 1 thành viên nào đó hết thẻ đầu tiên thì là người chiến thắng. Tùy số lượng HS, trung bình 2-3 HS/ lượt chơi.

**GV ghi nhận kết quả tại các trạm chơi.**

**Tổng kết, củng cố, dặn dò**

- » Bài học hôm nay các em học được những gì?
- » Các em đã thuộc bảng nhân 5 chưa?
- » Trong các trạm chơi, các em thấy nhiệm vụ nào dễ nhất, nhiệm vụ nào khó nhất? Vì sao?
- » Về nhà tìm tình huống thực tiễn liên quan đến bảng nhân 5, viết vào vở tình huống và đặt câu hỏi phù hợp sau đó chia sẻ với các bạn.

Kế hoạch bài dạy được tổ chức cho HS lớp 2 môn Toán. Bài học được thiết kế hướng tích hợp liên môn theo hình thức môn Toán là môn chủ đạo. Các môn hỗ trợ là môn Mỹ thuật (tô màu và trang trí mặt đồng hồ) và môn Tiếng Việt (thuật lại việc được tham gia và luyện tập đặt câu hỏi). Mục tiêu chính của bài dạy hướng đến tạo lập và áp dụng bảng nhân 5 và hỗ trợ cho bài học tiếp theo (Xem đồng hồ).

## Bước 2. Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ

- Chuẩn bị trước khi dự giờ (xem nội dung bài học, Bảng kiểm HTQC, máy quay phim/máy ảnh).
- Quan sát có suy ngẫm, tập trung vào các hoạt động của học sinh, ghi chép lại các tình huống trong giờ dạy.
- Sử dụng Bảng kiểm HTQC.

### Đánh dấu các yếu tố thể hiện trong các hoạt động





Dựa trên phân tích vừa thực hiện:	Không có	Một ít	Trung bình	Nhiều	Rất nhiều	Ghi chú
<b>CÓ Ý NGHĨA</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?				x		
<b>TƯƠNG TÁC XÃ HỘI</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?				x		
<b>THAM GIA TÍCH CỰC</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?				x		
<b>CÓ NHIỀU CƠ HỘI THỬ NGHIỆM</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?				x		
<b>HỨNG THÚ</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?				x		
<b>SỰ TỰ CHỦ</b> của học sinh thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?			x			

### Bước 3. Phân tích bài học

**Trong buổi Sinh hoạt chuyên môn, thầy/cô có thể phân tích các nguyên tắc vận dụng HTQC theo các gợi ý sau:**

- Các hoạt động chơi trong bài học minh họa kết nối với mục tiêu học tập của bài học như thế nào? Hãy chỉ ra các minh chứng cụ thể (*các hoạt động đều đã liên kết được với mục tiêu học tập - đều hướng đến việc xây dựng bảng nhân 5 và vận dụng bảng nhân 5 vào các tình huống thực tiễn*).
- Học sinh thể hiện sự tự chủ và mức độ tham gia trong các hoạt động áp dụng HTQC như thế nào? (1) Trong mỗi hoạt động, học sinh đều được tự thực hiện nhiệm vụ, chẳng hạn tự tìm và viết quả các phép nhân trong bảng nhân 5. (2) Học sinh đều hào hứng, tích cực và chủ động tham gia vào các hoạt động).
- Giáo viên quản lí, bao quát được các hoạt động học sinh trong lớp như thế nào? (Ở hoạt động khởi động và hình thành kiến thức mới, giáo viên đã bao quát được việc một số học sinh cần hỗ trợ. Tuy nhiên, ở một số hoạt động như ở trạm 5- đặt liên tiếp các tấm thẻ theo thứ tự, đôi khi do học sinh xếp thẻ nhanh nên giáo viên không quan sát kịp do giáo viên còn đang hướng dẫn ở trạm khác, do đó giáo viên không biết trước có học sinh nào đặt sai thứ tự, các bạn khác nhắc và đổi lại thẻ hay không).

- Cách bố trí không gian, chỗ ngồi trong lớp có linh hoạt và các đồ dùng chuẩn bị có phù hợp với mục tiêu bài học và hoạt động áp dụng HTQC không? Học sinh có được tham gia vào sắp xếp không gian lớp học như thế nào? (i) Giáo viên đã sắp xếp bàn ghế thành từng nhóm để thuận tiện cho việc tổ chức hoạt động trong tiết học; Đồ dùng học tập trong tiết học được để trên một số bàn ở góc để giáo viên có thể thuận tiện trong việc sử dụng; Giáo viên đã chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng học tập cho các hoạt động. Trong tiết học này, mỗi hoạt động đều cần chuẩn bị đồ dùng, phương tiện dạy học khác nhau và giáo viên đã chuẩn bị rất đầy đủ (ii) Trước đó, giáo viên và học sinh đã cùng nhau sắp xếp lại không gian lớp học. Giáo viên đã hướng dẫn trước để các bạn học sinh biết cách sử dụng không gian học tập trong các hoạt động, đặc biệt là ở hoạt động thực hiện theo trạm.



### Các đặc điểm của Học thông qua Chơi

- Học sinh có hứng thú trong tiết học không? (Học sinh được trải nghiệm nhiều hoạt động khác nhau, được di chuyển vị trí liên tục nên không nhàm chán (hoạt động thực hành – luyện tập theo trạm), được thi đua thực hiện nhiệm vụ (hoạt động hình thành kiến thức mới).
- Học sinh có tham gia tích cực vào các hoạt động không? (Học sinh được lựa chọn tham gia các nội dung học tập theo trình tự khác nhau tại trạm học tập theo kế hoạch học tập của nhóm mình, từ đó các bạn say mê, tập trung để hoàn thành các nhiệm vụ học tập).
- Học sinh có tương tác với nhau trong hoạt động không? (Trong các hoạt động mà giáo viên tổ chức, học sinh đều được thảo luận để tìm ra đáp án, tuy nhiên trong một số nhóm, những bạn học khá và tích cực đã viết nhanh hết các đáp án của câu hỏi mà không thảo luận với các bạn khác, giáo viên đã kịp thời khuyến khích, động viên các bạn trao đổi với nhau trước khi viết các đáp án. Để khắc phục tình trạng này, giáo viên cần thông báo trước về cách thực hiện hoạt động trong nhóm: các bạn phải thảo luận và thống nhất với nhau, chỉ khi nào các thành viên trong nhóm nhất trí thì mới ghi câu trả lời).

- Các hoạt động có tạo điều kiện cho học sinh được thử nghiệm các phương án/lựa chọn khác nhau không? (Học sinh có nhiều cơ hội để thử nghiệm các phương án, ví dụ trong hoạt động ở trạm 5, học sinh có thể đặt tấm thẻ sai vị trí, tuy nhiên sau đó học sinh sẽ nhanh chóng phát hiện ra điểm bất hợp lý (các bạn khác vẫn cầm thẻ có ghi số bé hơn mà chưa được đặt xuống). Tuy nhiên, trong bài học này có thể thiết kế thêm các hoạt động có nội dung gắn với thực tiễn để học sinh có thêm cơ hội được thử nghiệm, đưa ra nhiều phương án khác nhau).
- Nội dung học tập có ý nghĩa với học sinh không? (Học sinh có cơ hội kết nối kiến thức sẵn có của mình về phép cộng để tiếp cận bảng nhân 5, bên cạnh đó học sinh có cơ hội vận dụng bảng nhân 5 vào tình huống thực tế khi tính số ngày đi học trong 1 tháng).

### Những điểm cần cải thiện

- Trên cơ sở những phân tích 5 đặc điểm và 4 nguyên tắc vận dụng HTQC trong bài học minh họa, thầy/cô hãy đề xuất các ý tưởng cải thiện để HTQC được thể hiện ở mức độ cao hơn.

### Bước 4. Vận dụng kết quả SHCM vào bài học hàng ngày

- Thiết kế lại KHBD minh họa dựa trên các ý kiến đã phân tích.
- Áp dụng bài học kinh nghiệm cho các bài học tiếp theo, ở cả khâu thiết kế và thực hiện trên lớp.
- CBQL cần quan sát việc áp dụng của giáo viên trên lớp, chia sẻ quan sát của bản thân với giáo viên, đồng viên giáo viên áp dụng vào bài học hàng ngày, khuyến khích giáo viên thực hiện ý tưởng mới.



## 2.3. Hỗ trợ cá nhân

### 2.3.1. Giới thiệu chung

Hỗ trợ cá nhân là một trong những hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên diễn ra giữa cá nhân với cá nhân. Đây là hình thức được thực hiện song song với các buổi sinh hoạt chuyên môn và diễn ra trong suốt cả năm học ở trong hoặc ngoài nhà trường. Hình thức bồi dưỡng này giúp cho giáo viên có cơ hội suy ngẫm về những trải nghiệm của mình để rút ra bài học kinh nghiệm và thông qua đó phát triển năng lực chuyên môn.

Người thực hiện hỗ trợ cá nhân là cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán. Người được hỗ trợ là giáo viên.



Hỗ trợ cá nhân cần đảm bảo những tiêu chí sau:

- **Hợp tác.** Trong tiến trình thực hiện hỗ trợ cá nhân về HTQC thì mối quan hệ giữa người hỗ trợ và người được hỗ trợ rất quan trọng và đòi hỏi tinh thần hợp tác của cả hai bên trên cơ sở tôn trọng, cởi mở và tin tưởng lẫn nhau.
- **Tập trung vào mục tiêu phát triển chuyên môn của giáo viên.** Mục tiêu của hỗ trợ cá nhân là giúp cho giáo viên (người được hỗ trợ) xác định và tìm ra giải pháp cho những vấn đề họ đang gặp phải trong việc thực hiện HTQC.
- **Lắng nghe tích cực.** Người hỗ trợ lắng nghe nhiều hơn là đưa ra ý kiến, tạo không gian và thời gian cho giáo viên chia sẻ, hoàn toàn tập trung vào những gì giáo viên trình bày về việc thực hiện HTQC của mình.
- **Gợi mở và định hướng.** Người hỗ trợ đặt câu hỏi thay vì đưa ra lời khuyên để giáo viên chia sẻ suy nghĩ, hiểu biết, ý tưởng. Từ đó, giáo viên tự phát hiện và tìm ra cách giải quyết vấn đề gặp phải khi áp dụng HTQC.
- **Không đánh giá và phán xét.** Người hỗ trợ tránh đưa ra những phán xét. Thay vào đó, họ nên đưa ra những phản hồi cụ thể, rõ ràng từ những gì mình quan sát được nhằm giúp giáo viên tự xác định vấn đề của mình và tự đưa ra cách giải quyết khi áp dụng HTQC.
- **Nhất quán.** Quá trình hỗ trợ đảm bảo tập trung giúp giáo viên giải quyết những khó khăn của họ khi áp dụng HTQC trên lớp bằng những câu hỏi gợi mở. Người hỗ trợ tránh đưa ra các gợi ý mâu thuẫn vì như vậy giáo viên sẽ càng lúng túng và mất nhiều thời gian tìm ra giải pháp.

### 2.3.2. Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ cá nhân theo mô hình GRROW

Khi thực hiện hỗ trợ cá nhân cho giáo viên về HTQC, người hỗ trợ sử dụng mô hình GRROW để điều hành/tổ chức cuộc trò chuyện/trao đổi bằng việc đưa ra các câu hỏi theo từng bước để giúp giáo viên tự tìm ra được giải pháp phù hợp khi áp dụng HTQC với giáo viên với các bước cụ thể như sau:



Mô hình GRROW

**a. Chuẩn bị**

- Tìm hiểu vấn đề giáo viên đang vướng mắc trong quá trình áp dụng HTQC và lựa chọn các vấn đề ưu tiên giải quyết;
- Xây dựng mục tiêu và kế hoạch thực hiện phù hợp với giáo viên và người hỗ trợ (thời gian, địa điểm và phương thức).

**b. Trò chuyện hỗ trợ trực tiếp**

- Người hỗ trợ dẫn dắt giáo viên phân tích vấn đề, lựa chọn giải pháp và xây dựng kế hoạch các hoạt động tiếp theo bằng hình thức trò chuyện trao đổi theo tiến trình sau:

**01** **Xác định mục tiêu (Goal):** xác định những khó khăn và vấn đề về áp dụng HTQC cần giải quyết trong thời gian tới.

**02** **Suy ngẫm thực tế (Reality):** suy ngẫm về thực tế áp dụng HTQC của giáo viên, xác định nguyên nhân gây ra những khó khăn.

**03** **Xác định nguồn lực (Resource):** phân tích các nguồn lực sẵn có và tìm kiếm, khai thác những nguồn lực khác giúp giáo viên giải quyết vấn đề/khó khăn về áp dụng HTQC.

**04** **Lựa chọn giải pháp (Option):** liệt kê các giải pháp có thể giải quyết được khó khăn, đánh giá tính khả thi của những giải pháp đó và lựa chọn giải pháp phù hợp.

**05** **Kế hoạch thực hiện (Will):** xác định các hành động tiếp theo để áp dụng giải pháp đã chọn.

### c. Hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện

- Trong quá trình thực hiện, người hỗ trợ tiếp tục thực hiện thêm các cuộc trò chuyện để hỗ trợ giáo viên tự khắc phục khó khăn và giải quyết vấn đề.

### d. Quan sát

- Quan sát, theo dõi việc thực hiện của giáo viên, cùng thảo luận và rút ra bài học kinh nghiệm. CBQL có thể sử dụng các bài học kinh nghiệm của giáo viên để hỗ trợ các giáo viên khác, khuyến khích giáo viên hỗ trợ đồng nghiệp bằng hình thức tương tự hoặc tổ chức các tiết thao giảng.

### Một số câu hỏi gợi ý cho hoạt động hỗ trợ cá nhân về HTQC theo mô hình GRROW

Dưới đây là một số câu hỏi gợi ý cho một buổi trò chuyện hỗ trợ trực tiếp. Người hỗ trợ có thể linh hoạt lựa chọn các câu hỏi phù hợp.

#### 1. Xác định mục tiêu (Goal)

- Khi áp dụng HTQC, thầy/cô mong muốn đạt được điều gì/mục tiêu gì (trong tiết học hôm nay)? Hoặc - Khi áp dụng HTQC (trong tiết học hôm nay), thầy/cô muốn đạt được kết quả gì? Tại sao điều đó lại quan trọng trong tiết học này?
- Khi áp dụng HTQC, thầy/cô hình dung học sinh của mình sẽ như thế nào? Hoặc - Thầy/Cô mong đợi những thay đổi gì trong lớp học của mình khi áp dụng HTQC?

## 2. Suy ngẫm thực tế (Reality)

### Câu hỏi chung

- Thầy/Cô đã làm gì để đạt được mục tiêu khi áp dụng HTQC đã nêu trên?
- Khi thực hiện, các thầy/cô đã đạt được kết quả như thế nào đối với việc áp dụng HTQC? Đã tạo ra sự thay đổi như thế nào với bản thân và với học sinh? Hoặc - Thầy/cô đã có những thay đổi gì từ khi mình áp dụng HTQC trong các tiết dạy?
- Trong quá trình thực hiện HTQC, các thầy/cô gặp khó khăn, trở ngại gì? Các thầy/cô đã làm gì để vượt qua các khó khăn, trở ngại đó? Hoặc - Khi áp dụng HTQC, thầy cô thấy mình làm tốt ở điểm nào và điểm nào thầy/cô thấy còn vướng mắc?

Tùy vào mục tiêu khi áp dụng HTQC của giáo viên đưa ra, người hỗ trợ có thể tham khảo các câu hỏi đi sâu vào từng chủ đề khi trao đổi với giáo viên:

#### a. Các câu hỏi về đặc điểm của HTQC

- Học sinh hứng thú với các hoạt động học tập như thế nào?
- Những biểu hiện tích cực của học sinh khi tham gia hoạt động là gì?
- Học sinh có những cơ hội nào để nêu ý kiến, tương tác với bạn, với thầy/cô?
- Học sinh có cơ hội thử nghiệm trong học tập như thế nào?
- Học sinh có cơ hội kết nối kiến thức/trải nghiệm sẵn có với kiến thức mới, áp dụng kiến thức mới vào thực tế như thế nào?

#### b. Câu hỏi về kết nối HTQC với mục tiêu học tập

- Mục tiêu học tập của hoạt động này là gì?
- Học sinh đạt được mục tiêu học tập như thế nào? Những biểu hiện cụ thể?
- Các hoạt động chơi gắn với mục tiêu học tập như thế nào?

#### c. Câu hỏi về sự tự chủ của học sinh

- Học sinh có cơ hội nêu ý kiến và chia sẻ ý tưởng trong các hoạt động như thế nào?
- Thầy/cô lắng nghe, gợi mở để học sinh phản biện và tranh luận như thế nào?
- Học sinh tham gia tổ chức và thực hiện các hoạt động học tập như thế nào?
- Thầy/cô đã làm gì để khuyến khích học sinh phát biểu ý kiến?

#### d. Câu hỏi về quản lí lớp học hiệu quả

- Ai là người xây dựng nội quy/quy tắc cho các hoạt động?
- Học sinh tham gia vào việc xây dựng các nội quy/quy tắc của lớp như thế nào?
- Học sinh hiểu rõ và thực hiện được các quy tắc đó như thế nào?
- Khi tổ chức hoạt động, thầy/cô làm thế nào để bao quát lớp?
- Khi tổ chức các hoạt động áp dụng HTQC, thầy/cô gặp khó khăn gì trong việc quản lí lớp học? Nguyên nhân của khó khăn đó là gì?



#### **e. Các câu hỏi về sắp xếp không gian lớp học tích cực, cởi mở**

- Lớp học của thầy/cô được bố trí như thế nào? Có những nguyên vật liệu, tài liệu gì?
- Các góc học tập được trang trí và sử dụng như thế nào?
- Việc sắp xếp lớp học của thầy/cô có phù hợp với mục đích của hoạt động học không?

### **3. Xác định nguồn lực (Resource)**

- Thầy/cô đã có những công cụ và nguồn tài nguyên nào khi thực hiện HTQC?
- Thầy/cô đã khai thác những công cụ và nguồn tài nguyên đó như thế nào?
- Thầy/cô đã tìm kiếm sự hỗ trợ từ ai? Về vấn đề gì?
- Những công cụ, tài nguyên nào có sẵn? Những công cụ nào thầy/cô hoặc học sinh hoặc phụ huynh học sinh đã tạo ra?
- Thầy/cô cần thêm nguồn tài nguyên, công cụ nào để có thể giúp thầy/cô thực hiện tốt hơn? Hoặc - Thầy/Cô cần có sự hỗ trợ nào để giải quyết các khó khăn/vướng mắc mà mình đang gặp phải khi áp dụng HTQC?
- Với kinh nghiệm trước đây của mình về HTQC, thầy/cô có thể giải quyết các khó khăn hiện nay như thế nào?

### **4. Lựa chọn giải pháp (Option)**

Từ những phân tích trên, sử dụng các câu hỏi để giáo viên suy nghĩ và đưa ra những giải pháp

- Thầy/cô có những giải pháp nào để giải quyết vấn đề, hướng tới đạt được mục tiêu khi áp dụng HTQC? (Khuyến khích giáo viên đưa ra nhiều giải pháp nhất có thể).
- Giải pháp đó có điểm mạnh, điểm yếu nào? Có khả thi không?
- Trong số các giải pháp vừa chia sẻ, thầy/cô thấy giải pháp nào phù hợp nhất để đạt được mục tiêu khi áp dụng HTQC?

### **5. Kế hoạch thực hiện (Will)**

Dựa vào những lựa chọn đó, giáo viên cần phải có một kế hoạch hành động cụ thể để cải thiện việc tổ chức các hoạt động áp dụng HTQC.

- Để thực hiện giải pháp nêu trên, thầy/cô cần thực hiện những hoạt động nào?
- Trong tháng tới, thầy/cô hãy xác định 3 việc chính nào để thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra?
- Thầy/cô có tin mình sẽ thành công không? Tại sao?



### 2.3.3. Ví dụ minh họa về hỗ trợ cá nhân theo mô hình GRROW

#### A. Mô tả tình huống

A là một cô giáo đang dạy lớp 1 ở trường tiểu học X. Cô A lo lắng về việc thực hiện lồng ghép Học thông qua Chơi vào các hoạt động học tập trên lớp nhằm tạo cơ hội giúp học sinh phát triển các năng lực và phẩm chất theo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### B. Quy trình thực hiện hỗ trợ cá nhân theo mô hình GRROW

##### 1. Xác định mục tiêu

Sau khi tạo được không khí cởi mở, thân thiện với giáo viên, người hỗ trợ có thể thực hiện hỗ trợ cá nhân thông qua một số câu hỏi như sau:

- **Giáo viên:** Trong thời gian qua, tôi bắt đầu áp dụng HTQC nhưng cảm thấy lúng túng và chưa hiệu quả rõ rệt. Thầy/cô có thể hỗ trợ tôi áp dụng HTQC hiệu quả hơn không?
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Tôi luôn sẵn sàng. Khi áp dụng HTQC trong các tiết học, thầy/cô có mục tiêu/mong đợi cụ thể gì?
- **Giáo viên:** Tôi muốn biết làm thế nào để chọn được phương pháp/kĩ thuật phù hợp để áp dụng HTQC.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Như vậy mục tiêu của thầy/cô là chọn được phương pháp/kĩ thuật phù hợp để áp dụng HTQC có phải không?
- **Giáo viên:** Vâng!



##### 2. Suy ngẫm thực tế

- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Vậy thầy/cô đã làm những gì để đạt được mục tiêu trên?
- **Giáo viên:** Tôi mới tham gia lớp tập huấn về HTQC và biết được một số phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC. Sau đó về tôi cũng đọc thêm tài liệu về HTQC do dự án iPLAY cung cấp.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô còn làm gì khác nữa không?
- **Giáo viên:** Tôi có hỏi ý kiến các giáo viên khác trong trường về các phương pháp/kĩ thuật mà tôi dự định thực hiện để áp dụng HTQC. Họ cũng đã chia sẻ một số kinh nghiệm với tôi.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Những điều đó đã giúp thầy/cô như thế nào?
- **Giáo viên:** Tôi hiểu rõ hơn về cách thực hiện một số phương pháp/kĩ thuật và tôi đã tổ chức một số hoạt động áp dụng HTQC ở trên lớp.
- **CBQL/giáo viên cốt cán:** Vậy thầy/cô gặp khó khăn gì khi lựa chọn các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC?
- **Giáo viên:** Tôi đã sử dụng một số phương pháp/kĩ thuật nhưng không chắc đã phù hợp với học sinh.

- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Vậy thầy/cô thường sử dụng phương pháp/kĩ thuật gì trong các tiết học áp dụng HTQC?
- **Giáo viên:** Tôi thường tổ chức hoạt động “Ai nhanh- ai đúng” trong phần thực hành để học sinh có cơ hội trải nghiệm những kiến thức đã học nhưng tôi thấy không hiệu quả như mong đợi.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Điều gì khiến thầy/cô nghĩ như thế?
- **Giáo viên:** Tôi thấy một số học sinh trả lời nhanh, trả lời đúng sẽ hào hứng tham gia hơn các bạn cần nhiều thời gian để suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Và các bạn này ít có cơ hội được tham gia hơn các bạn khác nên tôi nghĩ rằng hoạt động đó chưa phù hợp.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Như vậy nghĩa là thầy/cô cần sử dụng phương pháp/kĩ thuật phù hợp hơn để tất cả học sinh trong lớp có thể tham gia và chia sẻ ý kiến, suy nghĩ của mình có phải không?
- **Giáo viên:** Vâng đúng.

### 3. Xác định nguồn lực

- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Như vậy để giải quyết vấn đề này, theo thầy/cô nên làm gì?
- **Giáo viên:** Tôi nghĩ là cần phải học hỏi thêm.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô có thể học hỏi thêm bằng cách nào và từ đâu?
- **Giáo viên:** Tôi cần thêm tài liệu về HTQC để nghiên cứu như các video, tài liệu hướng dẫn, sách,... hoặc được quan sát các tiết dạy minh họa để tham khảo. Tôi cũng mong muốn được hỗ trợ chuyên môn từ đồng nghiệp và CBQL.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Ngoài những tài liệu được phát trong tập huấn, thầy/cô có biết nguồn tài liệu nào khác để tham khảo không?
- **Giáo viên:** Để tôi suy nghĩ một chút. Tôi nghĩ rằng sẽ có các hội nhóm trên Facebook, hoặc kênh Youtube.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô có nghĩ đến những nguồn hỗ trợ nào khác nữa có thể giúp được?
- **Giáo viên:** Tôi nghĩ nếu tôi được kết nối với các đồng nghiệp ở trường khác, địa phương khác thì kinh nghiệm học tập sẽ được phong phú hơn.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Như vậy nghĩa là thầy/cô có thể học hỏi thêm từ tài liệu về HTQC, các video tiết dạy minh họa, qua mạng internet, hỗ trợ của đồng nghiệp trong trường và CBQL, kinh nghiệm từ các đồng nghiệp ở trường khác hoặc địa phương khác.



#### 4. Lựa chọn giải pháp

- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Vậy từ những nguồn lực đã nêu, thầy/cô hãy suy nghĩ xem những việc làm cụ thể nào có thể giúp bản thân lựa chọn được các phương pháp/kĩ thuật phù hợp áp dụng HTQC?
- **Giáo viên:** Tôi nghĩ tới các giải pháp sau ạ: (1) Tôi sẽ nghiên cứu kĩ hơn tài liệu về HTQC và lên mạng tìm thêm các tài liệu khác; (2) Tôi sẽ tìm các trang mạng xã hội về HTQC để học hỏi và chia sẻ; (3) Tôi sẽ lên youtube tìm hiểu thêm về các video về hoạt động áp dụng HTQC.



- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Ngoài nguồn từ internet, về phía đồng nghiệp và CBQL, cụ thể thầy/cô mong đợi nhận được sự hỗ trợ như thế nào?
- **Giáo viên:** Các đồng nghiệp và CBQL nhà trường có thể góp ý về KHBD của tôi, cụ thể là các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC mà tôi lựa chọn để tổ chức các hoạt động. Hoặc họ có thể vào dự giờ lớp của tôi sau đó góp ý, phản hồi về những điểm cần cải thiện để tôi khắc phục. Nếu CBQL nhà trường và cấp Sở/Phòng có thể kết nối giáo viên của trường tôi với các giáo viên trường khác, tỉnh khác, hoặc tạo một cộng đồng học tập về HTQC thì sẽ rất hữu ích.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Ngoài ra thầy/cô còn nghĩ tới giải pháp nào nữa không?
- **Giáo viên:** Tôi sẽ tích cực tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn cùng Tổ chuyên môn với chủ đề về HTQC để học hỏi các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC từ đồng nghiệp.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô còn giải pháp nào nữa?
- **Giáo viên:** Tôi có thể cùng đồng nghiệp soạn KHBD áp dụng HTQC để thêm trao đổi về ý tưởng sử dụng phương pháp/kĩ thuật phù hợp.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô còn nghĩ tới giải pháp gì nữa không?
- **Giáo viên:** Sau khi dạy xong, tôi sẽ suy ngẫm và đối chiếu với thực tế về mức độ phù hợp của các phương pháp/kĩ thuật vừa áp dụng để xem cần điều chỉnh như thế nào cho lần sau.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô vừa nêu lên khá nhiều giải pháp. Vậy căn cứ vào mức độ khả thi của các giải pháp ở trên, thầy/cô sẽ lựa chọn các giải pháp cụ thể nào để áp dụng trong thời gian tới?
- **Giáo viên:** Tôi nghĩ rằng trong thời gian tới, giải pháp khả thi nhất mà tôi có thể chủ động thực hiện là: 1/ Tự tìm kiếm thêm các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC qua internet; 2/ Cùng đồng nghiệp trao đổi ý tưởng và soạn KHBD áp dụng HTQC; 3/ Sau khi dạy xong, tôi sẽ rút kinh nghiệm với sự góp ý của đồng nghiệp để điều chỉnh.

## 5. Kế hoạch hành động

- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Thầy/cô đã chọn được giải pháp cho mình. Vậy bây giờ thầy/cô có thể hình dung một kế hoạch hành động cụ thể với các giải pháp đã đưa ra ở trên không?
- **Giáo viên:** Tuần sau, tôi sẽ bắt đầu tìm kiếm thêm ý tưởng về các phương pháp/kỹ thuật áp dụng HTQC trong 1 tuần. Tuần tiếp theo, tôi sẽ cùng đồng nghiệp soạn KHBD để thiết kế các hoạt động học tập áp dụng phương pháp/kỹ thuật HTQC cụ thể. Đến tuần thứ 3, tôi sẽ mời CBQL và đồng nghiệp dự giờ và góp ý, chia sẻ để xác định đã chọn được phương pháp/kỹ thuật áp dụng HTQC phù hợp.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Bây giờ, tôi thấy thầy/cô đã sẵn sàng thực hiện kế hoạch của mình rồi.
- **Giáo viên:** Vâng ạ, tôi cảm ơn thầy/cô. Tôi đã thấy mình tự tin hơn.
- **CBQL/Giáo viên cốt cán:** Tôi nhìn thấy được sự nhiệt huyết và cố gắng của thầy/cô khi thực hiện hoạt động áp dụng HTQC. Trong quá trình triển khai công việc, nếu cần tôi hỗ trợ thêm, thầy/cô cứ chia sẻ nhé! Tôi rất vui khi được thầy/cô tin tưởng. Chúc thầy/cô thành công!
- **Giáo viên:** Cảm ơn thầy/cô!



## C. Mô tả trường hợp

1. Trong ví dụ về minh họa trên, ai là người trả lời, giải đáp các thắc mắc mà giáo viên đưa ra?
2. Người hỗ trợ có trả lời trực tiếp câu hỏi của người được hỗ trợ không? Giáo viên đã chia sẻ những khó khăn gì?
3. Ai là người đưa ra các giải pháp? Người hỗ trợ đã sử dụng những câu hỏi như thế nào để giúp người được hỗ trợ nhìn ra vấn đề và tự đề xuất giải pháp?
4. Theo thầy cô, trong hỗ trợ cá nhân có nhất thiết phải thực hiện theo đầy đủ cả 5 bước trên không? Vì sao?

## 2.4. Tự học về Học thông qua Chơi

Sau khi tham gia tập huấn, SHCM về HTQC, trao đổi với đồng nghiệp, một số giáo viên có thể đã áp dụng thành thạo HTQC này trong khi một số khác vẫn còn gặp khó khăn và cần được hỗ trợ. Vì vậy, các hoạt động **tự học về HTQC** diễn ra sẽ giúp họ phát hiện và giải quyết những khó khăn khi áp dụng HTQC.



### 2.4.1. Giới thiệu chung

Bối cảnh thế giới và khoa học kĩ thuật phát triển nhanh chóng như hiện nay đòi hỏi giáo viên phải không ngừng học tập để trau dồi kiến thức và kĩ năng. Chính vì vậy, tinh thần tự học đóng vai trò rất quan trọng.

Tự học có phạm vi khá rộng: khi nghe giảng, đọc sách hay làm bài tập, cần tích cực suy nghĩ, ghi chép, sáng tạo nhằm rút ra những điều cần thiết, hữu ích cho bản thân.

Tự học có nhiều hình thức khác nhau: tự tìm hiểu hoặc có sự hướng dẫn của giáo viên... Dù ở hình thức nào thì sự chủ động tiếp nhận tri thức của người học là quan trọng nhất.

**Tự học** có thể diễn ra vào bất cứ thời điểm, không gian nào và dưới bất kì hình thức nào. Ngoài ra, tự học còn có các lợi ích sau:

- Giúp rèn luyện khả năng ghi nhớ tốt hơn.
- Giúp giáo viên nâng cao khả năng nhận thức và ý thức trong quá trình bồi dưỡng chuyên môn.
- Giúp giáo viên rèn luyện ý chí và khả năng tập trung tốt hơn.
- Phát huy sự tự chủ của giáo viên.

### 2.4.2. Hướng dẫn tự học về Học thông qua Chơi hiệu quả

Để tự học về HTQC hiệu quả, việc đầu tiên giáo viên cần làm là nghiên cứu phần 1 của bộ tài liệu này “Hướng dẫn Học thông qua Chơi cấp tiểu học”. Bên cạnh đó, giáo viên có thể tự học theo các bước sau đây:

- **Xác định nhu cầu học tập và lập kế hoạch tự học**
  - Giáo viên cần xác định rõ những kiến thức và kĩ năng về HTQC nào mà mình muốn cải thiện (lồng ghép 5 đặc điểm của HTQC vào bài học, các nguyên tắc vận dụng HTQC, tổ chức thực hiện HTQC, đánh giá – phát triển, ...). Mục tiêu xác định cần rõ ràng và thực tế. Việc xác định đúng mục tiêu giúp giáo viên duy trì được sự tập trung và tìm được cách học tập phù hợp.
  - Sau khi đã xác định được mục tiêu học tập, giáo viên cần có kế hoạch học tập cụ thể bằng việc thiết lập thời gian học tập và sắp xếp các buổi học một cách hợp lí (lập thời gian biểu). Việc này giúp giáo viên quản lí thời gian hiệu quả hơn.

### ➤ **Đánh giá tài nguyên học tập**

Đây là một bước rất quan trọng để giáo viên có thể tập trung vào mục tiêu đã đặt ra. Dưới đây là một số gợi ý để giáo viên có thể xác định tài nguyên học tập phù hợp:

- Xác minh mọi nguồn tài nguyên, nhận biết các thông tin đã lỗi thời hoặc không chính xác từ mạng internet (tìm kiếm cụm từ: “Learning through play activities” hoặc “play-based learning activities”. Các trang web có thể tìm kiếm ý tưởng tham khảo: <https://www.google.com/>; <https://www.youtube.com/>; <https://www.pinterest.com/>...).
- Sử dụng cơ sở dữ liệu học thuật đã được xác minh như Google học thuật (Google Scholar), các tạp chí khoa học – giáo dục uy tín.
- Tận dụng các nền tảng, ứng dụng học tập trực tuyến.

Giáo viên có thể tham khảo các nguồn tài liệu trên mạng về các hoạt động HTQC tại các trang web cung cấp ý tưởng và phương pháp, kĩ thuật tổ chức hoạt động học tập khi tìm kiếm cụm từ: “Learning through play activities” hoặc “play-based learning activities”. Các trang web có thể tìm kiếm ý tưởng tham khảo: <https://www.google.com/>; <https://www.youtube.com/>; <https://www.pinterest.com/>...

### ➤ **Nhấn nạy và có phương pháp tự học phù hợp**

Đây là một bước rất quan trọng để giáo viên có thể tập trung vào mục tiêu đã đặt ra. Dưới đây là một số gợi ý để giáo viên có thể xác định tài nguyên học tập phù hợp:

- Vì tính linh hoạt của tự học nên người học rất dễ bị chán nản và mất động lực. Do đó, để việc tự học đạt được kết quả cao, giáo viên cần kiên trì, nhấn nạy với việc học của mình. Tự tạo động lực cho việc học của là điều then chốt cho việc tự học.
- Giáo viên có thể linh hoạt thay đổi phương pháp tự học phù hợp. Có nhiều phương pháp tự học như: lắng nghe, quan sát, ghi chép, chia sẻ, trình bày, thực hành, ... Bằng việc sử dụng nhiều lần các phương pháp học tập khác nhau, giáo viên có thể xác định phương pháp phù hợp và hiệu quả nhất với mình. Đây cũng chính là một trong những đặc điểm của HTQC có thể được áp dụng vào việc tự học.

### ➤ **Tuân thủ kỉ luật khi tự học**

Khi tự học, giáo viên cần dành toàn bộ tâm trí, tập trung cao độ, không sao nhãng đồng thời tuân thủ mục tiêu và thời khóa biểu tự học đã lập, hạn chế tìm kiếm lí do để trì hoãn kế hoạch tự học.

### ➤ **Vận dụng những điều đã học được**

Khi tự học, giáo viên hãy tìm cách vận dụng kiến thức tìm hiểu được vào thực tế và rút ra bài học kinh nghiệm. Giáo viên cần có thói quen liên hệ các hoạt động hằng ngày đến nội dung đang tự học.



### 2.4.3. Vai trò của cán bộ quản lí nhà trường, cán bộ Sở và Phòng GD&ĐT trong việc thúc đẩy tinh thần tự học về Học thông qua Chơi

- Quản lí việc tự xây dựng mục tiêu và kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân của giáo viên về HTQC, trong đó tự học được xem là một phẩm chất quan trọng của giáo viên để học sinh noi theo và là một trong những phương thức cơ bản để đạt mục tiêu phát triển năng lực của giáo viên.
- Xây dựng môi trường tự học để tạo động lực cho giáo viên. CBQL có thể khuyến khích giáo viên đăng kí vào các khóa học trực tuyến với chủ đề phù hợp, tham gia các buổi hội thảo, triển lãm, ... CBQL cần xây dựng cộng đồng học tập với bầu không khí tích cực, cởi mở trong nhà trường; lưu ý giáo viên sắp xếp không gian học tập khoa học và tự tạo được tâm thế thoải mái, chủ động khi tự học.
- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các hoạt động liên quan đến phát triển năng lực áp dụng HTQC trong các môn học/hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.
- Thiết lập và vận hành nguồn thông tin về HTQC (thư viện mở về KHBD, các video tiết học áp dụng HTQC hiệu quả...) để tất cả giáo viên có thể tiếp cận kiến thức và tài nguyên hỗ trợ giúp giáo viên tự học và chia sẻ với đồng nghiệp các vấn đề về HTQC trong các môn học ở tiểu học.
- Tham gia các diễn đàn trao đổi chuyên môn HTQC cùng với các giáo viên trong nhà trường, chia sẻ kinh nghiệm thực tế, khích lệ, động viên giáo viên tự học.
- Hỗ trợ trực tiếp cho giáo viên khi họ cần được giải thích, hướng dẫn cụ thể việc sử dụng các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC, về nội hàm của các đặc điểm của HTQC, các loại hình HTQC...
- Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm hay về áp dụng HTQC (những KHBD thể hiện nhiều đặc điểm của HTQC rõ nét: vui vẻ hứng thú, tương tác xã hội, tham gia tích cực, có ý nghĩa, nhiều cơ hội thử nghiệm) của giáo viên trong và ngoài nhà trường.





## 2.5. Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi

### 2.5.1. Thế nào là Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi?

Việc áp dụng HTQC sẽ trở nên hiệu quả hơn nếu giáo viên có nhiều cơ hội chia sẻ và học hỏi lẫn nhau về việc áp dụng HTQC trong không gian, bối cảnh cụ thể,... Bên cạnh các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn phổ biến cho giáo viên về HTQC, giáo viên có thể tham gia các cộng đồng học tập chuyên môn về HTQC nhằm tăng cường cơ hội học cùng nhau và học từ đồng nghiệp.

**Cộng đồng học tập chuyên môn (CĐHTCM) về HTQC** là một hình thức bồi dưỡng chuyên môn mà ở đó một nhóm các nhà giáo dục (giáo viên, cán bộ quản lí) cùng nhau thảo luận về các thách thức trong giảng dạy/quản lí, đưa ra các ý tưởng cải tiến có tính khả thi, thử nghiệm những ý tưởng này trong môi trường thực tế (lớp học, hội đồng sư phạm...) và đánh giá tính hiệu quả của các giải pháp trước khi áp dụng ở diện rộng và phổ biến cho các đồng nghiệp khác để đảm bảo rằng nhiều nhà giáo dục có thể hưởng lợi từ việc học này.

- Trọng tâm của việc phát triển chuyên môn là tìm ra các ý tưởng/sáng kiến/giải pháp cho những khó khăn/thách thức trong việc áp dụng HTQC thông qua chia sẻ, suy ngẫm và làm việc cùng nhau.
- Học tập chuyên môn bao gồm học tập dựa trên trải nghiệm, kinh nghiệm từ các thực hành và thực hiện các sáng kiến kinh nghiệm. Ví dụ, chúng ta có thể thực hiện nghiên cứu về các phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC và đánh giá hiệu quả của HTQC khi sử dụng phương pháp/kĩ thuật đó.
- Việc phát triển chuyên môn về HTQC sẽ hiệu quả hơn khi diễn ra trong một cộng đồng gồm các nhà giáo dục (giáo viên, CBQL v.v.). Nhà trường hãy tạo môi trường và văn hóa học tập nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giáo viên tham gia học tập, hợp tác và chia sẻ về áp dụng HTQC tại trường/cụm trường.

Như vậy, CĐHTCM có thể được hiểu là kết hợp giữa sinh hoạt chuyên môn và học cùng đồng nghiệp. Hướng tới các thành viên CĐHTCM thường xuyên họp mặt và học hỏi lẫn nhau nhằm thúc đẩy áp dụng HTQC hiệu quả hơn.

Vai trò của CBQL là khuyến khích giáo viên tham gia các CĐHTCM về HTQC, ủng hộ hoạt động của các CĐHTCM qua việc hỗ trợ nguồn lực, chia sẻ thời gian, tuyên dương sự hoạt động hiệu quả... CBQL không phải là người quyết định các hoạt động của CĐHTCM.

**Những điểm nổi bật của CĐHTCM về HTQC bao gồm:**



## 2.5.2. Tổ chức hoạt động Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi tại trường

### a. Thiết lập Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi

Ban Giám hiệu nhà trường giới thiệu mục đích và các hoạt động của CDHTCM về HTQC tới các giáo viên trong trường.



Khuyến khích các giáo viên thành lập các CDHTCM về HTQC dựa trên các mối quan tâm chung.



Các giáo viên đăng kí tham gia các CDHTCM về HTQC khác nhau, dựa trên mối quan tâm và nhu cầu học tập của bản thân.

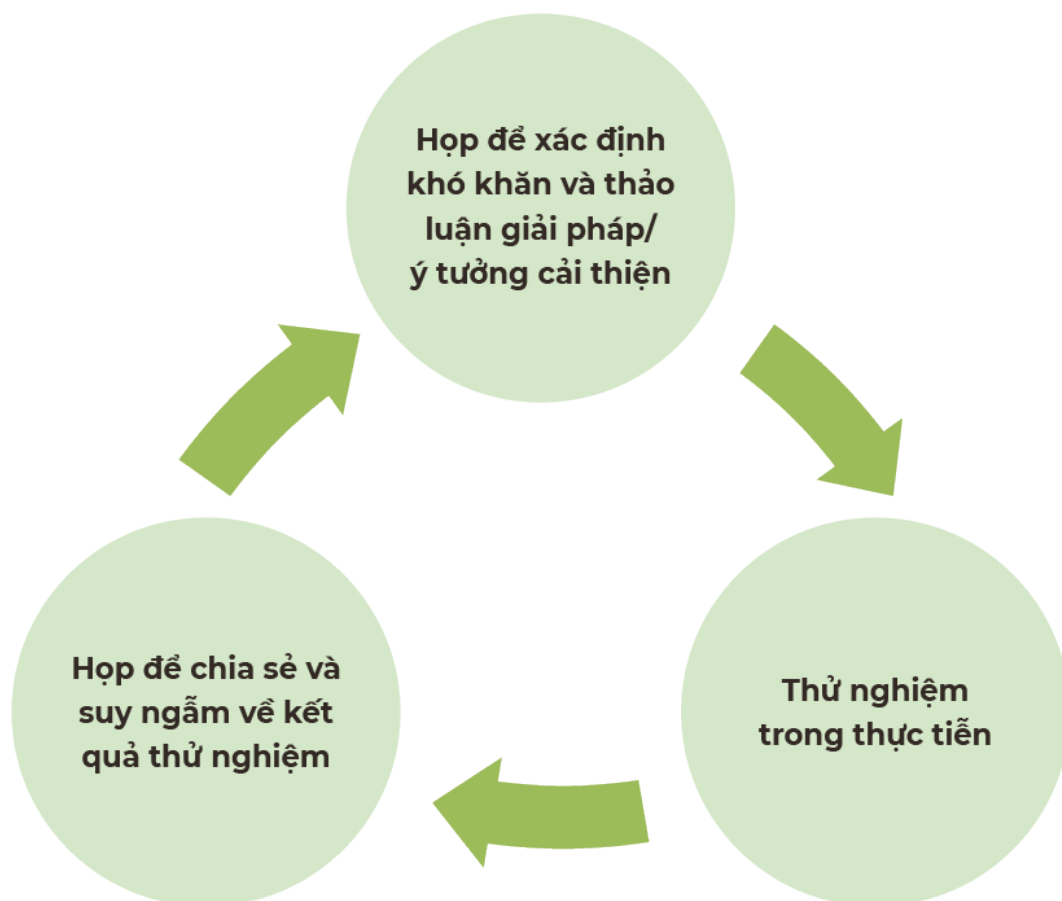
- CDHTCM về HTQC có thể được thiết lập theo môn học hoặc theo các khối lớp, có thể thành lập ở cấp trường hoặc liên trường,... tùy theo nhu cầu và quan tâm của các giáo viên trong trường/liên trường. Ví dụ: Một số giáo viên trong trường/liên trường quan tâm tới việc áp dụng HTQC như thế nào trong môn Tiếng Việt có thể thành lập một CDHTCM về phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC trong môn Tiếng Việt.
- Mỗi trường/liên trường có thể có nhiều hơn một CDHTCM về HTQC. Ví dụ có CDHTCM về phương pháp/kĩ thuật áp dụng HTQC cho môn Toán/Tiếng Việt/Tự nhiên – Xã hội...
- Trong giai đoạn đầu tiên, mỗi CDHTCM về HTQC cần bầu một trưởng nhóm với vai trò người điều hành CDHTCM về HTQC. Sau khi CDHTCM đi vào hoạt động thường xuyên, vai trò trưởng nhóm này cần được thay đổi luân phiên giữa các thành viên trong cộng đồng.
- Trong cuộc họp đầu tiên, người điều hành thảo luận và thống nhất với các thành viên về thời gian, tần suất họp và chia sẻ, các chủ đề chia sẻ và học hỏi và các nguyên tắc khi tham gia CDHTCM về HTQC.
- Thời gian và tần suất hoạt động của CDHTCM về HTQC do các thành viên thảo luận và thống nhất trong cuộc họp đầu tiên của nhóm. CDHTCM về HTQC nên hoạt động thường xuyên để duy trì sự tích cực của các thành viên. Thời lượng cho mỗi buổi họp CDHTCM về HTQC khá linh hoạt và chủ động, tùy thuộc vào chủ đề và mức độ hứng thú của các thành viên khi chia sẻ, học hỏi, suy ngẫm.

## **b. Vai trò của các thành viên tham gia Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi**

- Mỗi thành viên CDHTCM đều giữ một vai trò nhất định. Các vai trò này có thể là người điều hành, thư kí, kiểm soát thời gian hoặc hỗ trợ kĩ thuật.
- Tất cả các thành viên trong CDHTCM đều được khuyến khích tự đăng kí cho những vị trí mà mình mong muốn. Đó có thể là vị trí mà thành viên đó làm tốt và muốn chia sẻ hiểu biết của mình đến mọi người, hoặc vị trí đòi hỏi các kĩ năng mà họ muốn phát triển.
- Việc luân phiên giữ các vị trí khác nhau trong CDHTCM có thể coi là cách thực hành tốt nhất cho các thành viên.

## **c. Chu trình hoạt động của Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi**

CDHTCM về HTQC bao gồm các hoạt động được diễn ra theo chu trình lặp đi lặp lại để xác định vấn đề khi áp dụng HTQC; tìm ra giải pháp cho những khó khăn/thách thức khi áp dụng HTQC; thử nghiệm các giải pháp và suy ngẫm, rút kinh nghiệm. CDHTCM có thể được vận hành theo chu trình như sau:



➤ **Họp để xác định khó khăn và thảo luận giải pháp/ý tưởng cải thiện:**

Đây là hoạt động đầu tiên trong chu trình và thường được tổ chức dưới hình thức cuộc họp giữa các thành viên. Trong cuộc họp này, các thành viên CĐHTCM về HTQC cùng nhau thảo luận về những khó khăn/thách thức cụ thể mà họ đang gặp phải khi áp dụng HTQC và cùng tìm kiếm các giải pháp. Thông qua các cuộc thảo luận, một hoặc hai khó khăn/thách thức khi áp dụng HTQC sẽ được ưu tiên chọn làm trọng tâm trong chu trình này. Nội dung trao đổi của CĐHTCM về HTQC được định hướng theo nhu cầu của các thành viên. Các thành viên cùng nhau tập trung để tìm ra giải pháp/ý tưởng cải tiến việc áp dụng HTQC mà họ muốn thử nghiệm. Sau đó, thống nhất nhiệm vụ của từng người, thời gian cần thực hiện và hoàn thành. Điều này sẽ thúc đẩy trách nhiệm tập thể và quyền làm chủ của các thành viên trong cộng đồng.



➤ **Thử nghiệm:** Sau cuộc họp, thành viên sẽ thử nghiệm các giải pháp/ý tưởng cải tiến áp dụng HTQC trong bối cảnh của mình. Mỗi giải pháp/ý tưởng cải thiện sẽ phù hợp với những bối cảnh, tình huống khác nhau. Do vậy, thử nghiệm các ý tưởng cải tiến áp dụng HTQC trong các bối cảnh khác nhau là một bước quan trọng của chu trình hoạt động của CĐHTCM về HTQC. Trong một vài trường hợp, các thành viên trong CĐHTCM có thể muốn thử nghiệm ý tưởng qua một vài lần chứ không nhất thiết chỉ thử nghiệm một lần rồi dừng lại. Trong quá trình thử nghiệm, giáo viên cần ghi chép, quay video, chụp ảnh những ý tưởng, sáng kiến thực hiện cùng học sinh trên lớp học để có những minh chứng cụ thể về kết quả của việc thử nghiệm. Việc ghi chép lại quá trình thử nghiệm sẽ giúp giáo viên chia sẻ thực tế cùng đồng nghiệp của mình trong cuộc họp chia sẻ và suy ngẫm ở bước tiếp theo.



- **Họp để chia sẻ và suy ngẫm:** Sau thời gian thử nghiệm và có những kết quả ban đầu, các thành viên của CĐHTCM về HTQC gặp lại nhau và **chia sẻ** với nhau về quá trình thực hiện, kết quả đạt được. Bên cạnh đó, các thành viên cần **suy ngẫm** để chỉnh sửa và đưa ra ý tưởng cải tiến. Từ đó lựa chọn ý tưởng mà các thành viên thống nhất là giải pháp thành công để chia sẻ với cộng đồng giáo dục. Hoạt động này khép lại một chu trình vận hành nhưng không phải là kết thúc hoạt động của CĐHTCM về HTQC. Sau đó, trong quá trình áp dụng HTQC tiếp theo, các thành viên sẽ gặp những khó khăn, thách thức khác và một chu trình hoạt động CĐHTCM về HTQC mới lại bắt đầu.



#### **d. Các nguyên tắc để đảm bảo Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi hoạt động hiệu quả**

- **Tin tưởng lẫn nhau và tôn trọng sự khác biệt:** Các thành viên cần lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác. Điều này giúp tạo ra môi trường cởi mở, khuyến khích các thành viên chia sẻ ý kiến và thúc đẩy sự phản hồi tích cực.
- **Khuyến khích thử thách và phản biện mang tính xây dựng:** Các thành viên thử thách nhau bằng các ý kiến và các câu hỏi về chuyên môn. Phản biện mang tính xây dựng được hoan nghênh và đánh giá cao. Chỉ khi thử thách và phản biện nhau, các thành viên mới có thể học được và kết nối các ý tưởng về việc học tập.
- **Có tầm nhìn chung và trọng tâm rõ ràng về đảm bảo việc học tập cho tất cả học sinh:** Các thành viên cùng nhau xây dựng một tầm nhìn được cấu thành bởi các yếu tố về việc dạy và học có chất lượng cao. Khi các thành viên làm chủ cam kết này, việc học của học sinh (không phải việc dạy của giáo viên) sẽ trở thành trọng tâm để CĐHTCM hướng tới. Tầm nhìn cần được thể hiện thành trọng tâm học tập cụ thể, thực tế và hữu ích.
- **Suy ngẫm cùng nhau và học tập từ nhau:** Cùng suy ngẫm có nghĩa các thành viên có những cuộc trò chuyện sâu và chi tiết về việc giảng dạy của họ và việc học của học sinh. Bằng cách thường xuyên đánh giá thực hành của chính bản thân các thành viên thông qua quan sát lẫn nhau và phân tích tình huống, cùng lập kế hoạch và áp dụng các ý tưởng, sáng kiến.
- **Sự đa dạng và tính cởi mở:** CĐHTCM luôn chào đón các thành viên mới. Mọi thành viên không bị phân biệt đối xử theo giới tính. Các CĐHTCM hướng tới không phải là các cộng đồng riêng lẻ mà nên tạo thành mạng lưới với các trường khác, mời các chuyên gia bên ngoài hay các thành viên từ các CĐHTCM khác chia sẻ, trao đổi nhưng không làm mất đi trọng tâm học tập của CĐHTCM đang hoạt động. Bằng cách đó, CĐHTCM sẽ tiếp nhận thêm chuyên môn và các quan điểm khác nhau về việc học của học sinh.

- **Sự lãnh đạo:** Sự lãnh đạo đối với CDHTCM gồm 2 khía cạnh:
  - *Sự lãnh đạo của nhà trường:* Sự hỗ trợ của CBQL là điều kiện chính để CDHTCM hoạt động hiệu quả. Ban Giám hiệu cần có các hỗ trợ thiết thực cho CDHTCM, chẳng hạn như điều chỉnh lịch dạy và làm việc của các giáo viên và cung cấp không gian và các tài nguyên như giấy và bảng lật... cho CDHTCM hoạt động.
  - *Sự lãnh đạo trong các CDHTCM:* CDHTCM yêu cầu tập thể lãnh đạo. Điều này có nghĩa là không chỉ một thành viên có vai trò lãnh đạo mà tất cả thành viên - không phân biệt giới tính, tuổi tác, vùng miền... đảm nhận các các vai trò và trách nhiệm luân phiên để lãnh đạo, như là lên chương trình làm việc, phát triển nguồn lực, điều phối các hoạt động và hỗ trợ các thành viên học tập phát triển chuyên môn. Như vậy, tất cả các thành viên đều là lãnh đạo vì họ kiểm soát và làm chủ việc học tập của chính bản thân họ để cải thiện việc dạy và học trong trường học.
- **Có trách nhiệm chung đối với việc học tập của học sinh:** Các thành viên trong CDHTCM làm việc cùng nhau để xây dựng hiểu biết chung về cách học của tất cả học sinh của mình và cách cải thiện trải nghiệm học tập của học sinh. Thông qua các hoạt động như nghiên cứu bài học, xây dựng bài dạy minh họa, tổ chức dạy học minh họa và dự giờ, nghiên cứu tư liệu ứng dụng... các thành viên sẽ quen với việc phân tích các vấn đề và giải pháp trên một bức tranh tổng thể hơn, trong bối cảnh lớp học/trường học của tất cả các thành viên chứ không phải chỉ trong phạm vi của một lớp hay một trường. Mối quan hệ giữa các thành viên trong CDHTCM cần dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau, nơi các thành viên chia sẻ trách nhiệm đối với việc học tập của học sinh.
- **Sự thay đổi đáp ứng và gắn liền với thực tiễn:** Các thành viên cần thu thập dữ liệu để phân tích hiệu quả dạy và học và đưa ra cùng suy ngẫm, tìm ý tưởng cải tiến trong các cuộc họp CDHTCM tiếp theo. Kết quả sau các cuộc thảo luận của CDHTCM là những sáng kiến, ý tưởng cải tiến được áp dụng vào thực tế và chúng ta có thể tiếp tục theo dõi hiệu quả của những thay đổi này thông qua dự giờ và phân tích những điều đã đạt được và các điểm cần cải thiện.
- **Hoạt động thường xuyên và liên tục:** CDHTCM nên được tổ chức thường xuyên và liên tục. Ngoài những cuộc họp định kỳ, có thể có những cuộc họp bổ sung phụ thuộc vào nhu cầu và mong muốn của các thành viên trong cộng đồng khi gặp phải những vướng mắc đột xuất. Tần suất các buổi sinh hoạt phụ thuộc vào các thách thức và các ý tưởng mà các thành viên lựa chọn để thử nghiệm và vào thời lượng của các buổi sinh hoạt cũng như trao đổi giữa các buổi sinh hoạt. Sau các cuộc họp, CDHTCM có thể trao đổi thêm thông tin qua các phương tiện điện tử như email, Google drive, Facebook, Zalo... để giảm nhu cầu cần có các buổi sinh hoạt trực tiếp.



### e. Một số hoạt động có thể trao đổi trong Cộng đồng học tập chuyên môn về Học thông qua Chơi

- Xem và phân tích các video minh họa bài dạy áp dụng HTQC và đưa ra ý tưởng điều chỉnh để thể hiện rõ các đặc điểm của HTQC trong tiết dạy hơn.
- Cùng nhau xây dựng KHBD áp dụng HTQC và tổ chức dự giờ. Sau khi dự giờ, các thành viên sẽ chia sẻ, thảo luận, góp ý về tiết dạy áp dụng HTQC trong buổi họp của CĐHTCM về HTQC;
- Ghi hình lại các tiết học áp dụng HTQC và chia sẻ, cùng thảo luận với đồng nghiệp trong CĐHTCM về HTQC.
- Phân tích sự thay đổi của học sinh khi giáo viên áp dụng HTQC.
- Đưa ra các ý tưởng mới về áp dụng HTQC và thử nghiệm trên lớp học.
- Cùng nhau viết sáng kiến kinh nghiệm về áp dụng HTQC dựa trên kết quả thực nghiệm trên các lớp khác nhau.
- Cùng nhau thực hiện nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng về Học thông qua Chơi.
- Phân tích kết quả các bài kiểm tra định kì của học sinh và liên kết những kết quả này với chất lượng giảng dạy.
- Phân tích xem có bất kì sự khác biệt đáng kể nào về kết quả học tập của học sinh nam và học sinh nữ hay không và đưa ra các ý tưởng hỗ trợ thích hợp và các hành động, nếu cần thiết.
- Thảo luận và trao đổi để hiểu rõ các văn bản hướng dẫn của ngành và địa phương và đưa ra định hướng áp dụng phù hợp với hoàn cảnh riêng của từng lớp/từng trường;
- Thu thập và phân tích dữ liệu về học tập của học sinh, từ đó tìm ra vấn đề tồn tại, hướng tới tìm và thực hiện giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập.

Còn nhiều hoạt động khác có thể diễn ra trong CĐHTCM về HTQC và không có một nội dung nào cố định cho các buổi họp vì điều này phụ thuộc vào thời gian của các thành viên, số lượng thành viên tham gia, mức độ gắn kết của các thành viên và nhiều yếu tố khác.



## PHỤ LỤC 1

### PHIẾU KHẢO SÁT ĐẦU KHÓA/CUỐI KHÓA TẬP HUẤN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

Trường: \_\_\_\_\_ Huyện: \_\_\_\_\_ Tỉnh: \_\_\_\_\_

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giáo viên dạy lớp/môn: \_\_\_\_\_

Thầy/cô vui lòng trả lời các câu hỏi sau đây:

#### 1. Thầy/cô hiểu thế nào là Học thông qua Chơi (HTQC)? (chọn **MỘT** đáp án)

<input type="checkbox"/>	Là học sinh được tương tác, trải nghiệm và giải quyết vấn đề
<input type="checkbox"/>	Là chỉ học thông qua các trò chơi do giáo viên chỉ đạo, tổ chức
<input type="checkbox"/>	Học và Chơi là hai hoạt động tách biệt, không thể kết hợp với nhau

#### 2. Những yếu tố nào sau đây là đặc điểm chính của HTQC? (chọn **CÁC** đáp án đúng)

<input type="checkbox"/>	Hứng thú
<input type="checkbox"/>	Nhiều cơ hội thử nghiệm
<input type="checkbox"/>	Tham gia tích cực
<input type="checkbox"/>	Giáo viên chủ trì tất cả hoạt động học tập
<input type="checkbox"/>	Tương tác xã hội
<input type="checkbox"/>	Có ý nghĩa

3. Yếu tố nào dưới đây **KHÔNG PHẢI** là lợi ích chính của HTQC? (chọn **MỘT** đáp án)

<input type="checkbox"/>	HTQC giúp trẻ phát triển toàn diện (nhận thức, cảm xúc, xã hội, thể chất và tính sáng tạo)
<input type="checkbox"/>	HTQC giúp trang bị cho trẻ các kỹ năng của thế kỷ 21 (giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề...)
<input type="checkbox"/>	HTQC giúp trẻ trả lời đúng tất cả các câu hỏi của giáo viên
<input type="checkbox"/>	HTQC giúp trẻ tăng tính tự chủ và chủ động trong các hoạt động học tập

4. Để áp dụng hiệu quả HTQC, nguyên tắc nào dưới đây giáo viên **KHÔNG NÊN** vận dụng? (chọn **MỘT** đáp án)

<input type="checkbox"/>	Kết nối HTQC với mục tiêu học tập
<input type="checkbox"/>	Khuyến khích sự tự chủ của học sinh
<input type="checkbox"/>	Sắp xếp đồ dùng và tài liệu học tập sao cho học sinh dễ tiếp cận và sử dụng
<input type="checkbox"/>	Giúp học sinh cảm thấy an toàn và tự tin tham gia các hoạt động học tập
<input type="checkbox"/>	Luôn luôn kiểm soát các hoạt động học

5. Giáo viên **KHÔNG NÊN** thực hiện điều nào sau đây khi áp dụng HTQC? (chọn **MỘT** đáp án)

<input type="checkbox"/>	Xây dựng kế hoạch bài dạy có lồng ghép HTQC
<input type="checkbox"/>	Tự học/tự tìm hiểu thêm về HTQC
<input type="checkbox"/>	Chia sẻ hiểu biết về HTQC với đồng nghiệp
<input type="checkbox"/>	Kiểm soát lớp học trong suốt quá trình áp dụng HTQC ở trên lớp

**6. Để các hoạt động Học thông qua Chơi có hiệu quả thì học sinh đóng những vai trò như thế nào? (chọn CÁC đáp án đúng)**

<input type="checkbox"/>	Học sinh tự chủ trong các hoạt động HTQC
<input type="checkbox"/>	Học sinh tham gia tích cực trong các hoạt động HTQC
<input type="checkbox"/>	Học sinh được lựa chọn về nội dung và cách tổ chức các hoạt động HTQC
<input type="checkbox"/>	Học sinh thể hiện mình trong các hoạt động HTQC
<input type="checkbox"/>	Học sinh hoàn toàn làm theo các hướng dẫn của giáo viên

**7. Theo quan điểm của thầy/cô, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn hiệu quả là như thế nào? (chọn MỘT đáp án)**

<input type="checkbox"/>	Người điều hành hoạt động Bồi dưỡng chuyên môn (Sở, Phòng, Lãnh đạo nhà trường hoặc giáo viên cốt cán) cảm thấy hài lòng
<input type="checkbox"/>	Giáo viên có thể cải thiện kiến thức và kỹ năng chuyên môn sau khi được bồi dưỡng chuyên môn
<input type="checkbox"/>	Người điều hành hoạt động Bồi dưỡng chuyên môn và giáo viên cảm thấy hoàn thành nhiệm vụ năm học

**8. Hoạt động nào không nằm trong chu trình phát triển chuyên môn? (chọn MỘT đáp án)**

<input type="checkbox"/>	Tập huấn về HTQC
<input type="checkbox"/>	Sinh hoạt chuyên môn về HTQC
<input type="checkbox"/>	Thi giáo viên dạy giỏi
<input type="checkbox"/>	Cộng đồng học tập chuyên môn về HTQC
<input type="checkbox"/>	Hội thảo chia sẻ về HTQC
<input type="checkbox"/>	Hỗ trợ cá nhân

**9. Thời gian của một chu trình phát triển chuyên môn? (Chọn MỘT đáp án đúng)**

	Một tháng
	Một học kỳ
	Một năm học

**10. Mỗi đặc điểm sau được thể hiện ở mức độ nào trong các hoạt động trên lớp mà thầy/cô **ĐÃ** và **ĐANG** thực hiện?**

Hạng mục	Không xuất hiện	Thấp	Trung bình	Cao
Các hoạt động HTQC tạo hứng thú cho học sinh				
Các hoạt động HTQC có nhiều cơ hội cho học sinh thử nghiệm (cơ hội cho học sinh làm thử và làm nhiều lần)				
Các hoạt động HTQC cho phép trẻ tham gia tích cực				
Các hoạt động HTQC mang tính tương tác xã hội				
Các hoạt động HTQC có ý nghĩa đối với việc học của học sinh				

## PHỤ LỤC 2

### Bảng kiểm Học thông qua Chơi

#### MỤC ĐÍCH

Bảng kiểm này giúp cán bộ quản lý nhà trường và giáo viên, cũng như cán bộ Sở/Phòng GD&ĐT xác định Học thông qua Chơi được lồng ghép ở mức độ nào.

#### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Sử dụng bảng kiểm rà soát HTQC bao gồm 3 bước:

##### 1. Phân tích

- Trong các mảnh ghép hãy đánh dấu hoặc khoanh tròn các yếu tố mà thầy/cô nhìn thấy trong kế hoạch hoạt động đang xem.
- Các yếu tố được nhóm theo 5 đặc điểm của hoạt động chơi (có ý nghĩa, tương tác xã hội, tham gia tích cực, có nhiều cơ hội thử nghiệm và hứng thú) sự tự chủ của HS, mục tiêu học tập và nguyên vật liệu được sử dụng.
- Thầy/cô có thể ghi chú thêm các yếu tố liên quan đến chơi mà không được đề cập đến trong các mảnh ghép nhưng vẫn được thể hiện trong kế hoạch/hoạt động.

##### 2. Diễn giải

- Dựa trên những phát hiện trong phần phân tích, thầy/cô hãy xác định mức độ các đặc điểm của Học thông qua Chơi và mức độ tự chủ của học sinh được lồng ghép vào trong kế hoạch/hoạt động. Tính số điểm tổng tương ứng.

##### 3. Kết luận

- Dựa vào những phân tích và diễn giải, hãy trả lời câu hỏi “**Kế hoạch bài dạy này có thể hiện đặc điểm của HTQC như thế nào?**” hãy tô đậm nhóm điểm số tương ứng với số điểm tổng trên bảng diễn giải.
- Bổ sung phần phân tích cho kết quả đánh giá.
- Hãy nêu một số phản hồi của thầy/cô về kế hoạch hoạt động.

Tên kế hoạch/ Hoạt động	
Chủ đề	
Khối lớp	
Ngày tháng	
Giáo viên	



## Bảng kiểm học thông qua Chơi






Bước 1: Phân tích. Đánh dấu các yếu tố thể hiện trong kế hoạch/hoạt động





## Bảng kiểm Học thông qua Chơi

### Bước 2: Diễn giải. Kết quả là gì?

Dựa trên phân tích vừa thực hiện:	 Không có	 Một ít	 Trung bình	 Nhiều	 Rất nhiều	Ghi chú
Số điểm	0	1	2	3	4	
<b>HỨNG THÚ</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>THAM GIA TÍCH CỰC</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>CÓ Ý NGHĨA</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>TƯƠNG TÁC XÃ HỘI</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>CÓ NHIỀU CƠ HỘI THỬ NGHIỆM</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>SỰ TỰ CHỦ</b> thể hiện trong kế hoạch/hoạt động này như thế nào?						
<b>Tổng điểm</b>						

## Bảng kiểm Học thông qua Chơi

### Bước 3: Kết luận

Dựa vào những phân tích và diễn giải đã thực hiện, hãy kết luận:

**Kế hoạch/hoạt động này thể hiện đặc điểm của HTQC như thế nào?** hãy tô đậm nhóm điểm số tương ứng với số điểm tổng trên bảng diễn giải, đồng thời đi thêm lí do vì sao anh/chị cho rằng mức độ áp dụng HTQC này là kết luận chính xác cho tiết học vừa dự giờ.

Điểm	0 - 6	7 - 14	15 trở lên
			- 4 yếu tố (VD: sự tự chủ, có ý nghĩa, tham gia tích cực, hứng thú) có điểm 3; - Không có yếu tố nào: đánh điểm 0.
Mức độ HTQC	<b>Mức độ 1:</b> Kế hoạch/hoạt động không thể hiện hoặc thể hiện ít các dấu hiệu của HTQC	<b>Mức độ 2:</b> Kế hoạch/hoạt động thể hiện được một vài đặc điểm của HTQC	<b>Mức độ 3:</b> Kế hoạch/hoạt động thể hiện rõ nét các đặc điểm của HTQC

Bởi vì:

---

---

---

---

---

---

---

---

## **Bảng Kiểm Học thông qua Chơi**

Hãy ghi lại phản hồi của anh/chị về Kế hoạch/hoạt động này, tập trung vào hai điểm chính:

Những điểm mạnh của kế hoạch/hoạt động đã lồng ghép áp dụng HTQC

Những điểm cần cải thiện để HTQC được thể hiện ở mức độ cao hơn trong Kế hoạch/hoạt động

## Tài liệu tham khảo

1. Joseph A. Dimino, Ph.D. et al (2015). *Professional Learning Communities Facilitator's Guide*. National Center for education evaluation and Regional assistance, Institute of Education Sciences.
2. Cimer, S.O., Cakir, I. & Cimer, A. (2010). *Teachers Views on the effectiveness of in- service course on the new curriculum in Turkey*. European Journal of Teacher Education, 33 (1), 31-41.
3. Eduwen, F.O (2016). *In-Service Education of Teachers: Overview, Problems and the Way Forward*. Journal of Education and Practice, 26 (7), 83 - 87.
4. Gabršček, S. and Roeders, P. (2013). *Analysis of the existing ETTA INSETT system and assessment of the needs for In-service Training of teachers*. Zagreb: Span consultant.
5. Sabine Krolak-Schwerdt, Sabine Glock, Matthias Böhmer (2014). *Teachers' Professional Development: Assessment, Training, and Learning*.
6. Leon Ho (2021). *7 Steps to Make Self-Learning Effective for You and Your Goals*, truy cập ngày 28/08/2020 tại trang web: <https://www.lifehack.org/853724/self-learning>

Tài liệu này là sản phẩm của dự án “Lồng ghép học thông qua chơi cho học sinh Việt Nam” do VVOB tại Việt Nam và các đối tác thực hiện. Tài liệu cũng được xây dựng trên cơ sở tham khảo một số tài liệu khác. Các kết quả, diễn giải và kết luận được trình bày trong tài liệu này không nhất thiết phản ánh quan điểm của VVOB, của Ban Giám đốc VVOB hoặc của nhà tài trợ. VVOB không chịu trách nhiệm về tính xác thực của các số liệu trong tài liệu này.

Quyền lợi và cấp phép xuất bản  
Chịu trách nhiệm biên soạn.  
Sven Rooms



Tài liệu này được xuất bản và lưu hành dựa trên nguyên tắc tài sản sáng tạo công cộng (Creative Commons) và phi thương mại (CC BY-NC-SA 4.0). Quyền sao chép, phân phối, vận chuyển, và ứng dụng tài liệu này đều được cho phép với mục đích phi thương mại, và với các điều kiện sau đây:

**Trích dẫn** – Vui lòng trích dẫn tài liệu như sau: VVOB (2021). Bộ tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên tiểu học về Học thông qua Chơi. Phần 2: Tài liệu hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên về Học thông qua Chơi.  
Quyền xuất bản: Quyền xuất bản theo nguyên tắc tài sản sáng tạo công cộng và phi thương mại (CC BY-NC-SA 4.0)

**Biên dịch** – Mọi tài liệu được biên dịch từ tài liệu này phải được ghi chú kèm theo như sau: Bản dịch này không phải do VVOB thực hiện và cũng không được coi như là bản dịch chính thức của VVOB. VVOB không liên quan đến bất cứ nội dung hoặc lỗi biên dịch nào trong bản dịch này.

**Biên soạn lại** – Các tài liệu được biên soạn lại dựa trên tài liệu này, phải được ghi chú kèm theo như sau: Tài liệu này được biên soạn dựa trên tài liệu gốc của VVOB. Các quan điểm được trình bày trong tài liệu này thuộc trách nhiệm của nhóm tác giả biên soạn lại tài liệu, và không liên quan đến VVOB.

**Phân phối** – Các cá nhân và tổ chức có thể được quyền lưu hành các tài liệu cải biên từ tài liệu này chỉ khi quyền xuất bản và lưu hành của tài liệu cải biên giống như quyền xuất bản và lưu hành của tài liệu gốc.

**Nội dung từ bên thứ ba** – VVOB không nhất thiết có quyền sở hữu mọi khía cạnh của các nội dung trong tài liệu này, và không đảm bảo việc sử dụng nội dung hoặc một phần nội dung trong tài liệu này không vi phạm quyền bảo hộ bản quyền của bên thứ ba. Nếu anh/chị muốn tái sử dụng một phần nội dung của tài liệu (ví dụ như biểu bảng, sơ đồ, hình minh họa...), anh/chị sẽ chịu trách nhiệm về việc xin phép tái sử dụng từ bên sở hữu quyền tác giả tài liệu này. Nếu không, anh/chị hoàn toàn chịu trách nhiệm về vi phạm bản quyền

Mọi câu hỏi về bản quyền và quyền xuất bản vui lòng gửi về VVOB, Julien Dillensplein 1 bus 2A, 1060 Brussels, Belgium. Điện thoại: +32 2 209 07 99; E-mail: [info@vvob.org](mailto:info@vvob.org); Website: [www.vvob.org](http://www.vvob.org)

## Quyền phủ nhận

Tài liệu này có sử dụng trích dẫn và tham khảo một số ấn phẩm và trang web khác. VVOB không chịu trách nhiệm về các nội dung hiện tại và trong tương lai của các ấn phẩm và các trang web đó, cũng như không chịu trách nhiệm về ấn phẩm và các trang web đưa tin và trích dẫn tài liệu này của VVOB.

Tài liệu này được biên soạn và xuất bản với hỗ trợ tài chính từ Quỹ Lego. Nội dung tài liệu thuộc trách nhiệm của VVOB và không nhất thiết phản ánh quan điểm của nhà tài trợ, do đó Quỹ Lego không chịu trách nhiệm với bất kì nội dung nào của tài liệu này.

Được tài trợ bởi:

The **LEGO** Foundation 

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**16 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội**

Điện thoại: Tổng biên tập (024) 39714736

Quản lý xuất bản: (024) 39728806; Biên tập: (024) 39714896

Hợp tác xuất bản: (024) 39725997; Fax: (024) 39729436

**Chịu trách nhiệm xuất bản**

Phó Giám đốc – Tổng biên tập: NGUYỄN THỊ HỒNG ANH

Biên tập: NGUYỄN THỊ HẢI YẾN - LÊ THỊ HỒNG THƠM

Sửa bài: VVOB

Chế bản: VVOB

Trình bày bìa: Eleven Eight Media

---

BỘ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN TIỂU HỌC  
VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

QUYỂN 2: HƯỚNG DẪN BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN VỀ HỌC THÔNG QUA CHƠI

---

Mã số:

In 11000 cuốn, khổ 21x29,7 (cm) tại Công ty Cổ phần Công nghệ  
Truyền thông Hoàng Minh

Địa chỉ: Số 18/79 ngõ Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 4029-2022/CXBIPH/09-353/ĐHQGHN

Quyết định xuất bản số: 1979 LK-XH/QĐ-NXB ĐHQGHN, ngày 30/11/2022



Mã số ISBN: 978-604-384-979-0

In xong và nộp lưu chiểu năm 2022

### **Văn phòng VVOB tại Việt Nam**

-  01 Đa Phước 8, Phường Khuê Mỹ,  
Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng, Việt Nam
-  +84-236 3923332
-  vietnam@wob.org
-  www.vietnam.wob.org
-  fb.com/wobvietnam

### **Văn phòng VVOB tại Hà Nội**

-  Phòng 401, tòa E3, khu ngoại giao đoàn,  
số 6 Đặng Văn Ngữ, Quận Đống Đa, Hà Nội,  
Việt Nam
-  +84-2432066682



